Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Tư liệu được lưu trữ tại Đại Học Cornell

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN: Số 3229 — MỖI SỐ: 0$04 — NGÀY THỨ SÁU 28 DECEMBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LÉGAL INDOCHINE N° 7166

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	3$00	4$00	2$60	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Mua mua báo có kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
62, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : TRẦN-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone n° 180

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion, 0,18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne.

Đọc sách nên có ý tinh

II

Phương chi ở nước Nam ta, cái phong trào chấn hưng quốc-văn mới thịnh hành, người mình đương ham chuộng cái văn-chương quốc-ngữ, chữ quốc-ngữ ngày càng phổ-thông, số người biết đọc biết viết ngày càng nhiều, sách quốc-ngữ trôi chảy lại ngày càng rộng, trước thuật mới thành ra một nghề cầu danh cầu lợi rất mạnh ở xã-hội ta bây giờ. Ở trong các nhà trước thuật của ta, cũng có người ý thức cao xa muốn truyền bá tư-tưởng, cũng có người tài học lỗi lạc, muốn cổ súy văn-chương, lại cũng có người có lòng nghĩ đến thế đạo nhân tâm, muốn đem chuyện trước làm gương để ngụ ý khuyên răn mà duy trì lấy nền phong hóa, nhưng mà những bực người ấy thì thật là ít, một trăm phần may ra mới được độ ba, bốn phần, còn ra thì phần nhiều là những người học-thức tầm thường, ý kiến chẳng có gì là cao rộng văn-chương cũng chẳng có gì là xuất sắc hơn người, hoặc là vì cái bụng ham danh, muốn chiếm lấy cái địa-vị ở trong làng văn-sĩ, rồi mới nhặt nhạnh lấy vài mươi bài văn cũ, lập thành một quyển ấn hành, chẳng cần gì lựa chọn có tinh hay không, chủ thích có đúng hay không, miễn là trên đầu sách có in danh hiệu của mình, đạt cái mục-đích cầu danh là được; hoặc là vì cái bụng ham lợi, thì chỉ lựa theo cái tinh ham thích của loài người, rồi tìm kiếm những chuyện hoang đường, hay là bịa đặt những lời giảng giải, không hỏi gì sách ấy có hại đến tư-tưởng của người ta, hư đến nền phong hóa của xã-hội, chỉ miễn là người đọc cho nhiều, sách bán cho chạy, thế là thỏa cái chí cầu lợi rồi. Ấy vì thế mà ở xã-hội ta bây giờ, sách hay thì ít, sách dở thì nhiều, sách có ích cho người đọc thì ít, sách có hại cho người đọc thì nhiều, thời triết Tàu phản-nàn rằng cái thói ham chuộng hư vinh của người Trung-quốc, từ hai, ba mươi năm giờ về trước, phần nhiều là tại tiểu-thuyết, mà những người học thức của ta, cũng phần nhiều cho cái sự phóng đãng dâm dật của bọn thiếu niên ta, cũng do sự đọc sách nhảm. Nương than ôi! đương cái buổi trào lưu xô đẩy, còn có sức gì ngăn cản được đâu.

Đương cái buổi sách mới xuất hiện càng ngày càng nhiều, muốn cho bước được cái lợi đọc sách, mà không bị cái hại đọc sách, thì cốt phải trông vào cái ý khôn của người đọc. Thầy Mạnh-tử nói: « Cứ tin cả những lời nói ở trong sách, thì chẳng bằng không có sách còn hơn », lời nói ấy thật là cái phương châm để chỉ dẫn cho người đọc sách. Mong rằng bà con ta đọc sách, trước hết phải có con mắt tinh để suy xét, đọ biết cái chủ ý của người làm sách ở đâu (đây là nói về những quyển sách có giá trị, chớ không phải nói những sách nhảm nhí của người cầu lợi cầu danh), như đọc chuyện Thúy-Kiều, thì phải biết cái chủ ý của tác-giả, cốt mượn chuyện ấy để tả cái cảnh ngộ khó khăn và cái tâm sự u uất của mình; như đọc chuyện Phan-Trần, thì phải biết chủ ý của tác-giả, cốt tả một người con gái thật thuần hiếu thật kiên trinh, dẫu bị cực khổ, bị ức hiếp, mà vẫn giữ một niềm sắt đá. Nói cho rộng ra, thì phàm quyển sách nào bởi tay một nhà chân chính văn-sĩ viết ra, tất là có ngụ ý sâu xa, ta có hiểu thấu thì mới mong thu được phần ích lợi. Thứ nữa phải có cái chủ kiến của mình, những lời bàn nói ở trong sách, cũng có cái hay, cũng có cái dở, cũng có cái phải, cũng có cái không, cũng có cái hợp đời nay mà không hợp xứ này mà không hợp xứ khác, mình phải dùng trí khôn của mình mà xử đoán mà lựa chọn, thì mới không phải làm nô-lệ người xưa, mà sự bành-động của mình mới không đến nỗi sai lạc. Sau hết phải có trí minh đạt. Trừ những sách nói về tư-tưởng, chuyên về nghị luận thì không kể, còn ra những sách tiểu-thuyết, thì phần nhiều là chuyện hoang đường, là chuyện bịa đặt, tác-giả ở ẩ thêm thắt ra cho vui câu chuyện, khi ta đọc những sách ấy, trước là độ thâm ý tác-giả ở đâu, ngụ ý khuyên răn thế nào, sau nữa để xem kết cấu khéo hay vụng, văn-chương hay hay dở, để làm cái thú mua vui khiển-hứng trong một vài trống canh, chớ không bao giờ tin những lời kể ở trong sách là chuyện có thật, muốn bắt chước mà thực-hành ra.

Người xưa có nói: « Thêm tinh thần và tri-thức cho người ta, chẳng gì bằng sách vở ». Thời triết Tàu có nói: « Sách vở là một thứ tài liệu rất bảo để đúc hỗn hồ não cho loài người ». Nếu người đọc sách mà có ý tinh, thì sách hay có ích được mười phần, sách hoang đường nhảm nhí cũng có ích được đến bốn, năm phần, sách hay thì rộng kiến văn, thêm tư-tưởng, mà sách dở thì việc phải việc trái của người trước, đều đủ làm tấm gương sáng cho mình soi, sau lại là một cách tiêu khiển thanh tao, còn hơn những cuộc ham vui khác. Người xưa có câu: « Mở sách ra là có ích, thật quả có như thế. Số người đọc sách của ta một ngày một nhiều, thật là một việc đáng mừng, nếu được người đọc sách đều có ý tinh, thì lại là một việc đáng mừng lắm nữa.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 20 Décembre 1927

Nước Pháp

Cái chương-trình chiến thuyền

Tuần dân ngoại viện đã bắt đầu bàn về cái chương trình chiến thuyền. Nhân dịp ấy, M. Raymond Leriomat có hỏi chuyện M. Georges Leygues tổng trưởng bộ hải quân tại M. Leygues sẽ nói cái vấn đề ấy đầu đuôi máy tàu sẽ may mai sẽ giải quyết xong. Ông sẽ nói: Chánh-phủ sẽ cấp sau Đông-dương được nhiều tàu. Tôi đã hứa với quan Toàn-quyền Alexandre Varenne rằng sẽ cho các đội hải thuyền đến thăm Đông-dương luôn. Và lại về cái phần chương trình chiến thuyền, mà ta bàn bây giờ, cũng sẽ hai chiếc tuần dương để đóng ở các nơi xa, hai chiếc tàu ấy sẽ đi tuần ở Ấn-độ-dương, ở bể Trung-hoa, ở Thái-bình-dương, và ở miền duyên hải Đông-dương. Mấy chiếc tàu ấy là những chiếc tàu thứ nhất đóng để dùng tại cái xứ nóng. Các viên thủy, và thủy thủ sẽ được đủ các đồ dùng sung-sướng.

M. Leygues lại nói hiện các ban hội đồng ở nghị viện đã hợp ý nhau về cái vấn-đề đóng một chiếc tàu luyện tập quan võ hải quân. Tàu ấy là chiếc tuần dương hạm 6.500 tấn có súng đại bác 155 m/m. có tàu bay và đủ các cơ khí tối tân.

Nghị viện đã ưng chuẩn bản dự án luật pháp cho phép đóng các tàu và phần thứ hai trong chương trình, nghĩa là một chiếc tuần dương hạm, sáu chiếc ngư phóng ngư lôi, năm chiếc tiềm hải đĩnh hạng nhất, một chiếc tiềm hải đĩnh đặt sẵn mìn, và hai chiếc phóo thuyền; số tiền chi tiêu về việc ấy là 855 triệu, chia làm sáu số chi tiêu từ năm 1927 đến năm 1932.

Số chi tiêu tại nguyên-lão nghị-viện

Nguyên lão nghị viện đã bắt đầu bàn số chi tiêu. Nghị viện ưng chuẩn các số chi tiêu bộ tư pháp, bộ thương mại, bộ tài chánh và bộ thuộc địa. Trong khi bàn về số chi tiêu bộ thuộc địa, M. Mess'my diễn thuyết về cái vấn đề dụng cụ binh lính, ông nói việc khai-hóa thuộc-địa đã qua một thời kỳ tổ chức, là thời kỳ các quan toàn-quyền Galliéni, và Paul Doumer. Cái công cuộc ở Đông-dương của ông Paul Doumer đến nay được 25 năm mới rõ ra là lớn lao, và rất công hiệu. M. Messimy có nói việc đặt đường hỏa xa ở các thuộc địa lớn, hiện nay bị nhộm trễ, và nay lại phải cố rằng về việ đặt đường hỏa xa, và mở mang các hải cảng.

Nay phải thi hành cái chương trình của ông Albert Serraut, định đặt 8 000 kilom. hỏa xa mới. Cái chương trình ấy trong mười phần mới thi hành được một phần, tuy vậy vì sức chiến tranh mới rồi mà người Pháp đã thám hiểm cái tư tưởng thuộc địa, song các thuộc địa của thiếu nhân tài, nhất là tư bản, M. Albert Lebrun nguyên tổng trưởng bộ thuộc địa có nói ông hiểu đồng tình với M. Messimy. Ông lại có nói ta phải công nhận rằng thuộc địa đã giúp được mẫu phần khá lớn cho nền kinh tế quốc-dân. Một mình Đông-dương đã đem bán cho nước Pháp được 20 tỷ quan faux gec. về một số gạo xuất sản tăng công là 70 triệu.

M. Léon Perrier có nói cái vấn đề nhân công là vấn đề quan hệ hơn cả. Ông lại nói nay mai ta sẽ có một số tàu bay thuộc địa xứng đáng với các thuộc địa của ta.

Nước Anh

Tại hạ nghị viện

Hạ nghị viện đã bỏ 236 vé đối với 102 vé phản kháng một khoản cần đăng lao động bàn nên thi hành một cái chánh sách quốc dân để giúp đỡ cho sự xuất sản, và để bỏ cứu cho cái tình thế của bọn thất nghiệp. Quan tổng trưởng bộ lao động có bàn nên đặt một khoản quan thuế nhẹ để giúp đỡ cho kỹ nghệ nước Anh.

Nước Tắc

Thời tiết

Ở khắp các nơi đều mưa tuyết. Giời rét dữ. Vì tuyết nhiều quá xe hỏa không đi lại được.

Nước Nga

Tại hội đồng chính-trị trung ương

Cuộc đại hội nghị sông-sản, bàn xong hội-đồng chính-trị trung-ương, thì đã giải-tán. Hội đồng có 71 viên. Trong số ấy có MM. Tchitcherine, Staline Rykov, Boukharine.

Đại hội-đồng không chấp lời tuyên bố của những người về đảng phản đối mà bị trục xuất, xin phục tòng các khoản của đại hội-đồng quyết nghị, và công nhận rằng tư tưởng của mình sai lầm rằng cam đoan thời không có động về các tư tưởng của mình nữa.

Nhật-bản

Việc chính trị

Một đảng phản đối mới lập thành, đặt tên là đảng *Minseito*, là do hai đảng *Kenseikai* và *Seiyuhonto* hợp lại. Các viên lãnh tụ đảng ấy định tổ chức cuộc liên hiệp các đảng để bảo hộ việc tổng tuyển cử trong cuộc bầu cử năm 1928.

Chà-và

Hội nhân dân đại-biểu

Sáng hôm nay hội nhân dân đại-biểu ở Chà-và gọi là hội-đồng *Conseil du Peuple* đã bỏ 74 vé ưng chuẩn một bản dự án luật pháp của chánh-phủ định sửa đổi việc ấn định số nghị viên tại hội đồng. Theo như lệ cũ, thì tại hội-đồng sẽ có 30 người Hà-lan, 25 người bản xứ, 5 người Á-đông. Theo như lệ mới thì sẽ có 20 người Hà-lan, 30 người bản xứ và 5 người Á-đông, như vậy số người bản-xứ nhiều hơn cả. Bản dự án ấy còn phải đệ trình nguyên lão nghị-viện Hà-lan ở La Haye ưng-chuẩn.

A. R. I. P.

Cái thủ-đoạn của chính-phủ Xô viết đối-đãi với các nhà Hoa-thương ở Hải-xâm-uy

Trong báo « *Kong-Seung-Ysu-Po* » xuất-bản ở Hongkong ngày 14 novembre vừa rồi, có đăng bài luận định sau này phản nàn về cái thủ-đoạn tàn-ác của chính-phủ Xô-viết đối với các nhà Hoa-thương ở Hải-xâm-uy.

« Ấy thật rất đỗi buồn-bực được nghe tin sau này do một bánh-khách ở Hải-xâm-uy về, thuật những cái thủ-đoạn cực-ám của chính-phủ Nga đang đối-đãi với các kiều-dân Trung-hoa ở đấy. Nguyên là từ bao nhiêu năm về trước kia, nhiều nhà thương-mại Trung-hoa đã lập nghiệp buôn bán rất vững-vàng ở đất Hải-xâm-uy rồi; nhưng từ khi chính-phủ Xô-viết dùng những cách gia-ám để làm hại mọi sự-sở buôn-bán của người Tàu, cả đến những cuộc buôn-bán nhỏ cũng thế, thì nhiều cửa hàng Tàu phải đóng cửa. Hiện nay việc buôn-bán của người Tàu ở đấy thật là truy-lạc quá thể. Các nhà thương-mại, các kẻ thợ-thuyền đương gặp khốn rất là khó-khăn, bỏ đi nơi khác cũng khốn, ở lại ở nơi ấy cũng tội. Họ thật đương ở trong cái vòng dau-đớn khổ không biết làm thế nào mà ra cho thoát. Họ những mong-mỏi rằng Chính-phủ Trung-hoa sẽ can-thiệp vào mà cứu-giúp cho họ. Những cách gia-ám quân Cộng-sản dùng để đối đãi với các nhà Hoa-thương là những cách sau này: Chẳng hạn-như số tiền buôn-bán đại-để như một cửa hàng có một số tiền riêng là 1.000 đồng để gửi đi mua hàng, thì trong quỹ không được để số dư số ngoại 100 đồng nữa.

Hằng ngày chính-phủ Xô-viết phái người đến các cửa hàng kiểm-soát lại; nếu chúng thấy cửa hàng nào ở trong quỹ có số tiền dư quá cái số số vẫn để định (nghĩa là số 1/10 %) thì chính-phủ lấy một nửa số tiền dư ấy. Như vậy thành thử việc buôn-bán không sao mở-mang ra được. Phàm người nào không phải là tay cộng-sản thì khó lòng mà ở nơi ấy được. Gia chi đi, chính-phủ Xô-viết lại hay đánh đổ mọi thứ thuế bất thường cả đến những sự lặt vặt cũng thế. Thuế khóa thật chẳng có thể kể nào hạn-định cả. Ai giao-thiệp rộng, khéo chiều-chuộng cung-phụng những kẻ công-chức đi khám-soát thì phải nộp ít thuế; kẻ nào không thế, thì thật phải nộp đủ số tiền thấy ý họ muốn hạch bao nhiêu thì hạch. Các nhà thương-mại Trung-hoa thật không thể sao chịu được những nỗi bất công ấy. Ai nấy đều muốn bỏ đất ấy mà đi, nhưng không thể sao được, vì rằng có đồng vốn-liếng nào thì thuần trị bằng bạc giấy của Chính-phủ Xô-viết cả, không thể mang đi nơi khác tiêu dụng được; ngoài số tiền ấy, thì chẳng có thứ tiền hiện-ngân nào ra của cả. Sau nữa, ở Hải-xâm-uy mà muốn xin lấy một cái giấy thông-hành, thì thật khó hơn sự trèo lên giời, ít ra xin đến ba tháng mới được cái giấy thông-hành.

Đồng-bào ta nhiều người vì thiếu tiền phải tìm cách vượt trăm nghìn nỗi khó khăn mà trốn đi nơi khác; nhưng vẫn phải co-mưu lẻ ra, thì họ hết phải chịu tù-hình, tất phải chịu đến 2 năm hay 5 năm tù. Trước kia, các nhà thương-mại Trung-hoa sẽn trông cậy vì ở phòng Thương-mại Trung-hoa ở Hải-xâm-uy có thể bênh vực quyền-lợi cho mình được. Bây giờ, tuy rằng phòng Thương-mại ấy vẫn có thực, nhưng cũng chẳng làm gì được, vì Chính-phủ Xô-viết có kể phòng Thương-mại ấy ra gì đâu. Hiện nay, bao nhiêu giấy khiếu-nại của các nhà thương-mại Trung-hoa trước kia vẫn gửi cho phòng Thương-mại thì nay đều gửi cho hội Liên-hiệp các thợ thuyền của Trung-hoa ở Hải-xâm-uy cả, vì hội Liên-hiệp ấy được Chính phủ Xô-viết có lòng trọng rẻ, nên có thế mạnh lắm. Ở Hải-xâm-uy, hễ người nào trái các tôn-chỉ cộng-sản đều không thể ở đấy được. Lại còn có cách khó chịu nữa là cứ hễ phủ Xô-viết không bao giờ tuyên-bố bảo trước cho biết rằng đến ngày nào tháng nào thì chính-phủ lấy lại các độc quyền về việc thương-mại này hay việc kỹ nghệ kia. Thành thử thật nhiều hộ cứ lãnh xây hay cứ lãnh hàng tức là làm cho biết bao nhiêu người bị mất vốn xiêng-liềng hay mất cả công ăn việc làm. Như mới rồi đây, chính sáng 1er novembre thất nhiều Chính-phủ Xô-viết bỗ lệnh lấy lại cái độc quyền về nghề trồng rau; thành thử bao nhiêu người mở cửa hàng tư làm nghề trồng rau xưa nay bỗng thất nghiệp cả. Ai trái lệnh sẽ một lần đầu, thì phải phạt tới 50 đến 150 đồng. Đến lần thứ hai còn trái lệnh, thì chính-phủ sẽ tịch một tài sản tài-sản. Ở Hải-xâm-uy trước kia có tới hai chục hiệu tiệm tráng rằng, vốn-liếng mỗi hiệu có tới mấy ngàn dollars đã đạo; nay bỗng bị mất nghề, thì những đồ đạc ấy thành ra vô dụng, mà cũng không làm sao bán đi được. Kết quả có đến trăm con người thất nghiệp.

Ấy đó, xem thế thì biết Chính-phủ Xô-viết ngược đãi các đồ-đảng Trung-hoa biết là nhường nào. So với cách Chính-phủ Trung-hoa đối với các đồ dân Nga ở Trung-hoa khác nhau biết thế nào mà kể.

Việc Trung-hoa

Ngày 17 décembre 1927

Chánh-phủ quốc-dân đuổi sinh-sự Nga

Ngày 14 décembre vừa rồi chính-phủ quốc-dân ở Nam-kinh đã tuyên bố một đạo mệnh lệnh không nhận những quan lãnh-sự và đình chỉ những cơ quan thương vụ của nước Nga ở những nơi thuộc về dưới quyền chính-phủ quốc dân. Chính-phủ đã giao cho bộ ngoại giao phải lập tức thi hành.

Đạo mệnh lệnh ấy đại ý nói rằng vì việ đảng cộng-sản quấy rối ở thành Quảng-châu xảy ra, bản chính-phủ không tài không phải qui quyết thi hành cái chính sách ấy. Xét ra cái nguyên nhân đảng cộng sản quấy rối ở thành Quảng-châu là do ở quân lính sự và sở quan thương vụ của Nga ngầm ngầm xui giục. Đã lâu nay người Nga vẫn mượn các sở quan lãnh sự ở Trung-hoa để làm nơi cho đảng-cộng-sản hoạt động, cỗ lòng phá hoại đảo-điên ở trong trường quốc tế, thực không còn gì tàn nhẫn hơn. Chẳng thời bản chính-phủ lại được các lời báo cáo rằng đảng cộng-sản đã mật mưu sẽ sinh sự quấy rối ở hết các nơi ở dưới quyền chính-phủ quốc-dân, cốt là để phá hoại đảng quốc-dân và chính-phủ quốc-dân vậy.

Quan ngoại giao xứ trưởng của chính-phủ quốc-dân là Quách-thái-Kỳ đã giao cho lãnh-sự Nga ở Thượng-hải, bao trong một tuần lễ phải ra khỏi cõi, và từ đấy về sau không được đến nơi nào ở dưới quyền chính-phủ quốc-dân. Nhưng lãnh sự Nga còn nói là còn phải đợi hưởn lãnh của chính-phủ Mos'cou đã.

Trương, Hoàng tỏ ý phục tòng Tưởng giới-Thạch

Trương-phát-Khuê và Hoàng-kỳ-Tường ở Quảng-châu có gửi điện cho Uông-tinh-Vệ nói rằng xin phục tòng mệnh lệnh của Tưởng-giới-Thạch, Trương sẽ rời Quảng đông lên Hương-sông để đợi lệnh.

Nông phi quấy rối ở Hà-nguyên

Một bọn giặc Nông-toàn ngày 8 décembre vừa rồi kéo tràn vào thành Hà-nguyên, cướp phá thành ấy rồi là tàn nhẫn, dân buôn bán bị chết và bị thương hơn một trăm người, tinh hình rất là thê thảm. Về sau có sự đoàn thứ 12 đến đánh dẹp mới yên.

Chính-phủ Quảng-châu cách chức bọn Trương-phát-Khuê

Chính-trị phân hội ở Quảng-châu có hạ lệnh rằng: Lần này đảng cộng-sản sinh sự quấy rối, cướp bóc khắp nơi, giết hại nhiều người, các quân sự trưởng quanh ở Quảng-châu dẫu đợi yên được ngay, nhưng không giữ gìn được ở trước khi tự là Hoàng-kỳ Tường, Công-an cục-trưởng là Chu-huy-Nhật đều phải sách chức, đợi lệnh trừng-trị. Cả viện phó-quân trưởng đạo quân thứ tư là Lục-bội. Nam thay Hoàng-kỳ Tường.

Người Cao-ly báo thù

Các Hoa-kiều ở Nam-bộ Cao-ly có điện về rằng: người Cao-ly lấy cớ người Trung-hoa nguyên đã ngược nước ấy ở Đông tam tỉnh, nên sinh sự báo thù, đánh phá nhà cửa của các người Trung-hoa làm ăn buôn bán ở đấy, số mấy người bị đánh chết. Sở sánh sát ở đó đã hết sức duy trì cuộc trị an, nhưng người Trung-hoa sợ lại bị lăng nhục, nên đã có vài trăm người bỏ trốn về Đông-tam-tỉnh.

Một cái thiên tai hoàng trùng rất ghê gớm

Cứ theo như lời bá cáo về cuộc điều-tra của hội Hoa-Dương nghĩa

chẳn thì cái khu vực bị tai hại về hoàng trùng ở hai tỉnh Sơn-đông và Trực-lệ có hơn 70 huyện, những nhân dân bị tai hại là 4 trăm vạn người. Hiện trong hai tỉnh ấy có đến 22 huyện nhân dân đều phải bỏ cửa bỏ nhà đi lưu tán ra các nơi, nhiều nhà bị đói rét quá, có nhà phải tự tử. Người ta nói trận thiên tai này còn gấp mấy trận thiên tai năm dân quốc thứ chín. Hội ấy đã phát chẩn hơn một trăm vạn đồng mà chưa thấm thía vào đâu. Sẽ đi lạc quyên hết các nước Âu Mỹ, để lấy một món lớn to, mới có thể cứu tế khắp được.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 21 Décembre

Một tin về Tưởng-giới-Thạch

Thượng-hải. — Ngày 25 tháng này, Tưởng-giới-Thạch sẽ đi Nam-kinh, để dự kỳ hội-đồng thứ tư của quốc-dân đảng đến ngày 1er janvier sẽ khai nghị.

A. R. I. P.

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

LXII

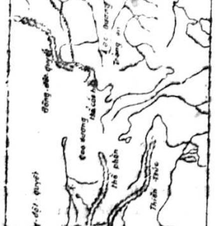
Phòng-huyền-Linh nói với vua Thái-tôn rằng: « Các người hầu cũ ở Tần-phủ chưa được thăng quan, đều có ý phàn-nàn, họ nói rằng chúng ta theo hầu Hoàng-đế đã bao nhiêu năm, bây giờ thăng bổ lại ở sau những người ở Tiền-cung (phủ Kiến-thành) và ở Tề-phủ (phủ Nguyên-cát), xin Bệ-hạ xét lại cho. » Vua Thái-tôn nói: « Vương-giả ăn ở phải cho công minh, thì mới phục được lòng thiên-hạ. Trẫm và các người, cơm ăn áo mặc, đều nhờ của dân, chia đặt quan chức, cũng cốt để giúp việc cho dân, phải chọn đúng người có tài mẫn cán, có đức công liêm, há nên kể người mới người cũ. Người nên bảo rõ cho họ hiểu rằng triều đình đặt quan, để giúp việc cho dân, trẫm không dám ơn riêng mà làm hại dân ».

Vua Thái-tôn tụ họp hơn 20 vạn quyển sách ở điện Hoằng-văn, lại đặt Hoằng-văn quán, ở bên cạnh điện, lựa kén những kẻ văn học, bọn Ngu-thế-Nam và Chử-Lượng đều lấy bản quan kiêm chức học-sĩ Hoằng-văn-quán, thay phiên vào trực, thường ngày xong buổi chầu, vua lại đem các học-sĩ vào đến trong, giảng đọc sách vở, bàn bạc chính sự, thường đến nửa đêm mới nghỉ. lại kén con cháu quan tam-phẩm giở lên, sung làm học-sinh hoằng-văn-quán.

Vua Thái-tôn nói với đình thần rằng: « Vua Vũ-đế nhà Lương ham đạo Phật, vua Nguyên-đế nhà Tề ham đạo Lão, đó thật là một việc nên lấy làm răn. Trẫm chỉ chuộng đạo vua Nghiêu, vua Thuấn, ông Chu và ông Khổng, như chim có cánh, như cá có nước, không chút nào rời bỏ ra được. »

Vua Thái-tôn cùng quần thần bàn cách làm cho bớt trộm cướp, có người xin đặt hình luật cho rất nặng để ngăn cấm, vua nói: « Chỉ vì sưu thuế nặng nề, rồi bọn tham quan ô lại lại hà hiếp vơ vét, nhân dân vì bụng đói cật rét, cho nên không sợ phép luật, không đoái liêm sỉ, đem nhau đi làm trộm cướp để tìm cách mưu sinh, bây giờ trẫm bỏ xa xỉ, bớt sưu thuế, bổ dùng người công liêm, dường bỏ kẻ tham ô, khiến lê-dân ăn mặc có thừa, thì tự nhiên không dám làm điều phi pháp, cần gì phải dùng hình luật để ngăn cấm. » Từ đó trong khoảng vài năm, trong cõi thái-bình, ở ngoài đường không ai nhặt của bỏ rơi, cửa ngoài không phải đóng, hành khách đêm ngủ ngoài đồng.

Bờ cõi đời Đường



Vua Thái-tôn lo chuyện quan-lại ăn của đút, thường sai người giả đến khẩn lễ ở các nha-môn để thử xem. Một hôm có một quan thứ-sử (tức là quan tổng-đốc bây giờ) nhận lễ mười tấm lụa, vua tức quá muốn giết ngay. Quan Dân-bộ Thượng-thư (tức là Hộ-bộ bây giờ) Bùi-Củ can rằng: « Bệ-hạ sai người đưa đồ lễ mà người ta nhận, thế thì bệ-hạ cố ý khép người ta vào tội. » Vua nghe lời, nhưng cũng không tha, bèn cách chức quan thứ-sử ấy và tịch biên hết gia tài sung-công.

Quan phiêu-kị đại tướng quân là Trưởng-tôn-thuận-Đức (con họ Trưởng-tôn-vô-Kỵ và Trưởng-tôn hoàng Hậu, vợ vua Thái-tôn) lấy hai mươi tấm lụa của người lễ đút, việc ấy phát giác. Vua Thái-tôn nói: « Sao lại tham ô đến nỗi thế! » nhưng tôi thương là người có công, không nỡ làm tội. Một hôm đương buổi đại triều, đông cả mặt đình thần, vua ban cho Thuận đức hai mươi tấm lụa. Quan đại-lý thiếu khanh Hồ Diễn nói: « Thuận-Đức trái phép ăn của đút, tội không nên tha, sao bệ-hạ lại cho lụa? » Vua nói: « Nếu nó có mắn người, thì được hai mươi tấm lụa ấy, lại đau nhục hơn bị hình phạt, nếu nó không biết xấu hổ, thì là giống muông-chim, dẫu giết đi cũng không ích gì ».

Ở cuối đời nhà Tùy, thiên hạ rối loạn, hào kiệt đều dấy, đến khi nhà Đường dấy, các hào-kiệt đem nhau về thần-phục, vua Cao-tổ đặt thêm châu huyện để ưu-đãi những kẻ về hàng phục, vì thế cái số châu huyện, mới nhiều hơn niên hiệu Khai-hoàng và Đại-nghiệp (nhà Tùy). Vua Thái-tôn lấy rằng dân ít quan nhiều, sợ sinh sự nhiều dân, bèn sai thu gồm lại, nhân hình thế núi sông, chia thiên hạ làm mười đạo. (Quan-nội, Hà-nam, Hà-đông, Hà-bắc, Sơn-nam, Lũng-hữu, Hoài-nam, Giang-nam, Kiếm-nam và Lĩnh-nam).

Vua Thái-tôn nghe tin rằng tù-trưởng ở Lĩnh-nam Phùng-áng làm phản, muốn phát binh đi đánh, Ngụy Trưng nói: « Xin bệ-hạ sai người lấy lòng thành mà hiểu dụ, không phải dùng binh mà họ thần phục » Vua nghe lời, sai sứ ra Lĩnh-nam hiểu dụ, Phùng-áng sai con là Trí-đái vào triều. Vua nói: « Một lời nói của Ngụy-Trưng hơn mười vạn quân. »

Vua càng thân-yêu tin trọng Ngụy-Trưng. Trưng cũng lấy làm mình được gặp bực anh-quân, bèn phơi gan trải ruột, biết điều gì cũng nói, trước sau cả thảy dâng hai trăm tờ sớ, đều vừa ý vua. Một hôm đương buổi triều, Trưng lạy dập đầu xuống thềm mà nói: « Tôi được thờ bệ-hạ thật là cái hạnh phúc không mấy đời gặp. Nhưng xin bệ hạ khiến cho tôi được làm lương-thần, chớ đừng làm trung thần. Vua nói: « Lương-thần và trung-thần có khác nhau à? » Trưng thưa: « Ông Tắc, ông Tiết và ông Cao-giao thờ vua Ngu Thuấn, vua tôi một lòng, cùng hưởng tôn-vinh, thế gọi là lương-thần; ông Quan-long-Bàng thờ vua Kiệt nhà Hạ và ông Tỉ-can thờ vua Trụ nhà Thương, ngăn can trước mặt, mình bị giết, nước bị mất, thế gọi là trung thần » Vua rất bằng lòng, ban cho Trưng một nghìn quan tiền và năm trăm tấm lụa.

(Còn nữa) Tiểu-Mai

Việc nhân công di trú

(Tiếp theo)

Điều thứ 15. — Các quan Công-sứ sẽ chứng nhận các giấy giao kèo, sau khi xét rằng các giao kèo ấy hợp với bản giao kèo quy thức, và các thể lệ đã được quan Thống-sứ ưng chuẩn.

Có chữ của quan Công-sứ hoặc quan phó Công-sứ đại diện quan Công-sứ ký vào giao kèo, tức là chứng nhận rằng người ứng mộ đủ tư-cách ký giao kèo theo như các điều lệ định trong bản nghị định này, cùng các thể cách riêng về việc mộ nhân-công.

Quan Công-sứ chỉ được ký nhận giao kèo của người bản xứ quê quán trong tỉnh, hoặc có tên trong bạ thuế thân ở trong tỉnh.

Điều thứ 16. — Các giao kèo hình quyển sổ sẽ soạn làm hai bản, một bản cho người chủ mộ, một bản cho người ứng mộ.

Ngoài giá, lại sẽ soạn hai cái giấy để biên căn-cước người ứng mộ mà đối chiếu với giấy giao-kèo.

Một bản dùng cho sở Di-dân của xứ nguyên quán, một bản sẽ giao cùng với sổ giao kèo cho người chủ tàu chở nhân-công, để người chủ tàu giao cho sở Di-dân ở chỗ bến tàu chở nhân-công đến. Sở Di-dân giữ lấy giấy căn cước, và giao ngay sổ giao kèo cho chủ thuê.

Nếu người ứng mộ lên bộ ở một nơi, mà chỉ đi qua nơi ấy để đi đến một xứ khác, thì giấy căn cước nói trên này phải soạn làm ba bản. Hai bản cũng dùng như trên này, còn bản thứ ba cũng sẽ giao cho sở Di-dân ở nơi nhân công lên bộ, để sở ấy kịp gửi đến sở Di-dân ở xứ mà người ứng mộ sẽ tới ở.

Điều thứ 17. — Người chủ mộ phải chịu cả tiền phí tổn về việc in và soạn sổ nhân-công, hoặc giấy giao kèo, giấy trích lục giao kèo, các hình ảnh, và tất cả các giấy dùng cho các sở công về việc nhân công ứng-mộ.

Điều thứ 18 — Về việc quan Công sứ chứng nhận giao kèo, thì thu cho sở chi thu Bắc-kỳ một khoản thuế là một đồng, do người chủ mộ hoặc người đại biểu sẽ phải nộp về mỗi tờ giao kèo được ưng chuẩn.

Song tiền thuế ấy đến chỗ bến tàu nhân công đáp tàu mới phải nộp, và tiền thuế chứng nhận chỉ phải nộp về cái số nhân-công di-trú thật mà thôi, trừ số người ứng mộ bị thầy thuốc thải, hoặc trước khi ra khỏi Bắc-kỳ đã trốn đi mất, mà quan chức ghi nhận đúng thực.

Khi khởi hành

Điều thứ 19. — Tiền ăn uống của nhân công, cùng gia quyến cùng đi với nhân công, do người chủ mộ phải chịu, kể từ khi tụ tập ở nơi tỉnh lỵ, nguyên quán, cho đến khi đem đến ở nơi đồn điền, nơi khai khoáng, hoặc nơi làm việc.

Lương ăn hàng ngày theo như cái lương ấn định ở điều thứ 50 trong nghị định nói về việc bảo hộ nhân công bản xứ.

Điều thứ 20 — Kể từ khi tàu thép nhân công ở tỉnh lỵ tỉnh nguyên quán, cho đến khi nhân công tới chỗ làm việc, người chủ phải trù nơi cho người ứng mộ ở.

Theo như các điều từ số 2 đến số 6 trong nghị định ngày 17 Novembre 1925, quan Thống-sứ Bắc-kỳ có thể bắt dựng ở tỉnh lỵ tỉnh nguyên-quán nhân công, hoặc ở Hải-phòng, các trại dùng cho nhân công ở, hoặc bắt cam đoan dùng những trại hiện đã có sẵn cho nhân-công ở.

Trong khi mộ nhân công, người đứng mộ phải yết ở cửa phòng giấy, và ở cửa phòng giấy các người giúp việc mộ nhân công cho mình, một bản giao kèo quy thức bằng chữ Pháp và chữ quốc-ngữ, mà phải biên rõ tên sở, mà mình đứng thay mặt để mộ nhân công các thứ công việc nhân công phải làm, cái số tiền công sẽ được lĩnh, và sở làm việc ở đâu.

Giấy giao kèo quy thức, cùng các khoản ấy, người đứng mộ lại còn phải yết tuyệt rõ, ở tất cả các nơi nhân công tụ tập, và ăn ở, từ khi bắt đầu mộ cho đến khi nhân công đáp tàu.

Điều thứ 21. — Người đứng mộ cho người ứng mộ vay trước một số tiền như đã định trong giao kèo. Số tiền ấy do tay người đứng mộ hoặc người đại biểu giao cho người ứng mộ, ở trước mặt quan Công-sứ ở tỉnh nguyên quán, hoặc quan đại-lý, lúc lấy chữ chứng nhận giấy giao kèo.

Tiền ấy phải phát bằng giấy bạc Đông-dương, hoặc tiền tệ kim khí, không khi nào quan Công-sứ hay quan đại-lý được cho phép phát số tiền ấy bằng một cái đơn để đi lĩnh tiền.

(Còn nữa)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	23 độ
13 giờ	25 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	9$	90
nhì,	8	90
ba,	7	70
Thóc hạng nhất,	5	50
Bắp ngô	5	10

Giá bạc. Kể từ ngày 22 Décembre 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 75

Thời giá quốc trái:
Ngày 20 Décembre 1927

3 %	hoàn dần		70 65
3 1/2 %	hoàn dần		85 f. 95
4 %	vĩnh viễn	1917	63 40
4 %	»	1918	64 00
5 %	»	1920	99 f 00
5 %	hoàn dần	1920	93 f. 60
4 %		1925	100 f. 00

5 %	vĩnh-viễn	68 f. 15
5 %	1915-1916	78 f. 15

Tin tàu. — Tàu *Compiègne* mang các bưu kiện (colis-postaux) sang Pháp và các thư từ đi Tourane, Saigon, Côte des Somalis, Réunion và Madagascar thì đến ngày 25 décembre 1927 hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ khởi hành.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 14 décembre.

Tàu *Tonkin* mang thư sang Pháp đường Nhật, đến ngày thứ ba 27 décembre hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong. Tới Hongkong các thư từ sẽ đáp sang tàu *Hakusan Maru* của Nhật-bản.

Tàu ấy vì có ghé tại Naples, cho nên thư từ ở Bắc-kỳ sẽ do sở Bưu-điện Haiphong gửi thẳng đi Naples.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ hai 26 décembre 1927

Tòa án Đại-hình. — Hôm nay tòa án Đại-hình xử việc sau này:

Việc giấy bạc giả. — Ngày 29 tháng 5 năm 1927 lý-trưởng làng Đông-hàm thuộc tỉnh Thái-nguyên thấy Đoàn-văn-Ưu tức Tư là người làng báo rằng Triệu-hữu-Dương là trưởng trại trọ nhà hắn có giấy bạc giả, liền đến khám cái tủ-đứt (armoire) của tên trưởng trại ấy, bắt được 4 cái giấy bạc 1$00 giả.

Hỏi thì Triệu-hữu-Dương khai rằng hôm ấy tên ấy lên tỉnh để xin ở định không làm trưởng-trại nữa, khi đi qua nhà tên Triều có gửi cái tủ-đứt trong có 2$00 và 5$20 tiền trinh, đến lúc ở tỉnh về lấy tủ-đứt ra xem thấy mất, vì thế có cãi nhau với tên Tửu bèn tên Tửu trả bố giấy bạc giả vào tủ-đứt và cho. Nhưng theo lời của Thị-Nuôi (là vợ tên Dương) khai tại thành-tòng thì là ngày năm ngoái tên Tửu có đem 10 cái giấy 1$00 giả lừa đổi cho chồng thị ấy lấy bạc đồng, thì chồng thị ấy đã đánh tráo tiêu được 6 cái rồi, còn 4 cái giấy giả nữa thì hôm lên tỉnh có đem đi.

Hỏi lại tên Dương nhận rằng ngày năm ngoái tên Tửu có đưa 12 cái giấy bạc 1$00 đến đổi cho hắn lấy bạc đồng mà bằng lòng các mỗi đồng là 0$05 tại hắn chỉ đổi cho có 8 cái giấy bạc mà thôi, còn 4 cái giấy kia coi như là giả nên hắn không đổi.

Khi đương xét về việc này thì tên Tửu trốn mất.

Tên Dương trước chưa can án bao giờ.

Tòa xét xong tuyên án tha cho Triệu-hữu-Dương được trắng án.

Còn việc Ngô văn-Uân và Nông-me-Nam ở Cao-bằng là việc giết người lấy của, đáng lẽ thì xử ngày hôm nay, song vì Nông-me-Nam chửa sắp đến ngày đẻ, không giải về Hanoi được, phải hoãn đến vụ sau.

Thành phố Vinh đặt thành thị-xã. — Thành phố Vinh, Bến-thủy và Trường-thi nay đặt thành *Thị-xã Vinh Bến-thủy* (commune).

Thị xã Vinh Bến-thủy do quan Công sứ tỉnh cai-trị gọi là Đốc-lý và có các quan tỉnh Annam giúp việc.

Quan Đốc-lý lại có một hội-đồng ủy viên, các việc hội đồng ấy có bốn ông hội viên Pháp và bốn ông hội-viên Nam. Quan Tổng-đốc phải đến dự các kỳ hội-đồng và ngồi đối diện quan Đốc-lý.

Phàm các vấn đề giao cho hội-đồng ủy-viên xét thì quan Tổng-đốc có quyền nghị luận cả.

Việc hội-đồng không đồng ý, nếu hai bên bằng nhau thì quan Đốc-lý có quyền quyết định.

Các ủy-viên Pháp Nam do quan Khâm-sứ cử ra trong sổ tám chữ theo như tờ trình của quan Đốc-lý, và việc cử các ủy viên Nam thì quan Đốc-lý sẽ hỏi ý kiến quan Tổng-đốc.

Những chức ủy viên ấy chọn trong những người có nhà đất trong Thị-xã, những người buôn bán có môn bài và những người ký báo ít ra tuổi phải từ 25 trở lên.

Hút thuốc lá MELIA mới lịch-sự

Bán buôn tại L'U.C.I.A. Đại-lý độc quyền

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh lấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casenave* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giá lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế

CHASSAGNE

[illegible]

Đấu xảo Canh-nông tại Paris. — Quan Thượng-thư Thuộc-địa vừa tư hỏi xem bên này các nông-gia có dự cuộc đấu xảo Canh-nông tại Paris sang năm không.

Những thứ mà Bắc-kỳ có thể gửi sang đấu xảo là:

Cà phê	(ba kilo là ít)
Thóc gạo	(năm kilo —
Các chất làm dầu	(3 kilo —)

Các mẫu hàng phải gửi sang Pháp vào đến tháng hai 1928. Các thời-hạn ấy kíp quá. Bởi vậy phòng Canh-nông dặn rằng ai muốn đấu xảo thì phải gửi lấy và gửi sang Đông-dương kinh-tế-cục (Agence Economique de l'Indochine) ở Paris 20, rue Dela Boétie.

Mỗi thứ mẫu hàng phải gói kỹ và dán giấy để ở ngoài gói, ở trong thì phải có một cái phiếu biên những điều sau này:

Tên người hay tên hội có dự đấu xảo.

Lấy ở đâu ra.

Hàng sản nặng bao nhiêu.

Gặt hái hoặc chế tạo vào năm nào.

Đấu xảo xong thì gói mẫu hàng ấy gửi đi đâu.

Tòa án Cai-trị. — Phiên tòa sáng hôm qua 21 décembre, tòa xét các việc sau này:

Việc M. Trịnh-xuân-Nghĩa xin giảm thuế thổ-trạch về năm 1927. Tòa cho giảm.

Việc Mme Đàm-duy-Huyến ở Hà-nội xin giảm thuế xe. Tòa bác đơn ấy;

Việc M. Trần-Lang ở Huế, xin giảm thuế môn-bài về năm 1927. Tòa bác đơn ấy;

Việc quan Công-sứ Kiến-an xin giảm thuế đinh cho các làng thuộc huyện An dương, Hải-an và An-lão. Tòa bác đơn ấy;

Việc quan Công-sứ Hà-đông xin giảm thuế đinh cho làng Phương-vũ, phủ Thường-tín về năm 1927. Tòa cho giảm.

Việc quan Công-sứ Nam-định xin giảm thuế điền-thổ cho làng Từ-mặc, huyện Mỹ-lộc về năm 1927. Tòa cho giảm;

Việc quan Công-sứ Nam-định xin giảm thuế đinh cho làng Quỹ-đệ, huyện Nam-trực về năm 1927. Tòa cho giảm;

Việc quan Công-sứ Nam-định xin giảm thuế đinh cho làng Liên-thôn, huyện Mỹ-lộc, về năm 1927. Tòa cho giảm.

Việc quan Công-sứ Nam-định xin giảm thuế đinh cho làng Cổ-chu-tràng, huyện Nam-trực về năm 1927. Tòa cho giảm;

Việc quan Công sứ Nam-định xin giảm thuế đinh cho làng Đồng văn, huyện Vụ-bản. Tòa cho giảm.

Việc công-ti khai khẩn ở Dalat kiện chính-phủ Đông dương và chính phủ bảo-hộ Trung-kỳ. Tòa còn xét.

Tòa trừng trị ấy. — Phiên tòa ngày hôm qua 21 décembre tòa xử việc viên quản về Doushet Julien can tội đánh người, xâm phạm vào nhà người và dùng súng không có phép, là việc mà bản báo đã tường thuật trong một số báo trước.

Về việc M. Doushet đánh người phó hội, và xâm phạm vào nhà người phó hội, tòa xét ra, không đủ lẽ, nên không khép tội.

Việc M. Doushet đánh Mme Ng-thị-Huệ, thì tòa khép M. Doushet phải 2 tháng tù, án treo và 25 quan tiền phạt không được hưởng án treo.

Những người yếu ăn bột PHOSCAO rẻ tiền và bổ sức.

Bán tại L'U. C. I. A. đại-lý độc-quyền

QUÀ TẾT, Lịch sự và nhã

Đồ gỗ trắc, trạm và trơn.
Cửa võng thếp vàng,
Đồ ngọc-thạch,
Đồ xứ,
Tranh tàu, v. v...

LA PERLE, 11-15, Phố Tràng-thi (Rue Borgnis Desbordes) HANOI

7.219

VÌ BẬN NHIỀU VIỆC MÀ BÁN

FONDS DE COMMERCE

Muốn bán lại cả những xe Autobus đã được phép chạy các đàng cùng những Auto và Moto để cho thuê. (Fonds de Commerce).

Hỏi tại: M. Tư-Đường

7.205 *23, Quai Clémenceau, Hanoi*

Lớp dạy tối. — Tại Trung Bắc Học Hiệu bây giờ cũng có lớp dạy tối để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm hoặc vào làm ở các công-sở.

Giấy xin học phải gửi đến ông Hiệu trưởng ở phố nhà Thờ (rue Lamblot) số 22.

Lương hưu-trí của các binh sĩ bản-xứ. — Các thể-lệ nói ở điều 29, 30 và 33 trong nghị-định ngày 15 septembre 1898 do nghị-định ngày 9 Novembre 1902 đã sửa đổi lại thì nay bãi đi và đổi các binh-sĩ khố-đỏ và khố-xanh đổi lại như sau này:

Điều thứ 29. — Giá tiền lương hưu trí hằng năm của các binh-sĩ bản-xứ đã tòng quân được 15 năm thì ít nhất cũng được như sau này:

Phó quản	80$00;
Đội thông-ngôn	75,00;
Đội	70,00;
Cai	50,00;
Lính	40,00;

Điều thứ 30. — Ngoài 15 năm thì cái số hưu bổng mỗi năm được thêm như sau này:

Phó quản	4$00;
Đội thông-ngôn	3,00;
Đội	3,00;
Cai	2,50;
Lính	2,00;

Điều thứ 33. — Cái số tiền nhiều nhất mà các binh-sĩ được hưởng thì hạn như sau này:

Phó quản	100$00;
Đội thông-ngôn	90,00;
Đội	85,00;
Cai	62 00;
Lính	50,00;

Thầy thuốc Annam tại Tân đảo. — M. Đào-văn-Thái có bằng tốt-nghiệp trường Thuốc Hanoi được đặc cách bổ làm y sĩ thì sai hạng năm tại Nouvelles Hébrides.

Ngạch vô tuyến. — M. Lê-mạnh-Côn tùy thư ký vô tuyến hạng ba tại Hà-nội nay để ra ngoài ngạch để bổ làm trên tàu « *Hanoi* » thay M. Ng-viết-Khe thư ký hạng tư.

Cuộc đấu-xảo của hội Khai-trí. — Trước bản-hội định ngày 6 novembre 1927 thì mở cuộc Đấu-xảo mĩ-nghệ. Song, vì nhiều nhà kĩ-nghệ đương bận sửa-soạn để dự cuộc Hội-chợ Saigon, xin hoãn cuộc Đấu-xảo này lại ít lâu.

Vậy bản-hội chiều ý mà lưu cuộc Đấu-xảo của bản-hội đến ngày Chủ-Nhật 26 février 1928 thì mở.

Nhận các đồ-đạc dự cuộc tại nhà Hội (phố hàng Trống Hanoi) từ ngày 13 đến 16 février 1928, sáng từ 8 đến 11 giờ, chiều từ 2 đến 5 giờ.

Ngày 19 février sẽ có bảng yết những đồ-đạc không hợp cách phải loại, chủ có đồ-đạc loại, phải đến nhà Hội mà nhận về.

Cuộc thi Vẽ Kiểu Nhà cũng hoãn đến ngày giờ như cuộc Đấu-xảo.

Xin nhắc lại, chương-trình cuộc Đấu-xảo, chia làm hai ban:

A. — Đấu xảo các mỹ-thuật tân thời như các đồ bài-trí trong nhà, đồ thêu, dệt, đăng-ten, đồ sơn, đồ đồng, đồ bạc, đồ vàng, đồ sắt, đồ trang-sức, đồ nung, nặn, đắp, các lư âm-nhạc, mẫu đăng-sáo, tranh vẽ, tranh sơn, ảnh (ảnh chụp cắt lấy khéo và cắt chụp các mẫu mỹ-nghệ cũ, cổ tục vân-vân, có thể làm tài-liệu để khảo-cứu riêng về mỹ-nghệ an-nam.

B. — Đấu-xảo các đồ cổ, cũng giống như các hàng đồ-đạc đã kể ở trên, riêng của an-nam.

Hội Khai-Trí lại cáo.

600.000 francs par mois

Đại hài kịch rất buồn cười

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 21 đến thứ ba 27 dec 1927

Chưa từng được xem thấy tích chuyện buồn cười như trò 600.000 quan tiền một tháng — Hai vai trò chính là Nicolas koline và Gutty tả lắm cách điệu không thể nhịn cười được — Trò đã hay tình lại hay, đặt vai từ đầu tới cuối lúc nào cũng phải cười.

Thật là một cuộc tiêu khiển hiếm có!

Koline là một tay đóng trò vai rất giỏi đã lừng tiếng khắp nơi, được mọi người ưa, hễ thấy mặt lúc nào ở trên màn ảnh thì công-chúng đã phải cười.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào-chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

[illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Chacun son genre. Enjolras, riposta Bahorel. Cette prose d'évêque me choque, je veux manger des œufs sans qu'on me le permetre. Toi tu as le genre froid brûlant : moi je m'amuse. D'ailleurs je ne me dépense pas, je prends de l'élan ; et si j'ai déchiré ce mandemant, Hercle ! c'est pour me mettre en appétit.

Ce mot, *Hercle*, frappa Gavroche. Il cherchait toutes les occasions de s'instruire, et ce déchireur d'affiches-là avait son estime. Il lui demanda :

— Qu'est-ce que cela veut dire, *Hercle* ?

Bahorel répondit :

— Cela veut dire sacré nom d'un chien en latin.

Ici Bahorel reconnut à une fenêtre un jeune homme pâle à barbe noire qui les regardait passer, probablement un ami de l'A B C. Il lui cria :

— Vite des cartouches ! *para bellum*.

— Bel homme ! c'est vrai, dit Gavroche qui maintenant comprenait le latin.

Un cortège tumultueux les accompagnait, étudiants, artistes, jeunes gens affiliés à la Cougourde d'Aix, ouvriers, gens du port, armés de bâtons et de bayonnettes, quelques-uns comme Combeferre, avec des pistolets entrés dans leurs pantalons. Un vieillard, qui paraissait très vieux, marchait dans cette bande. Il n'avait point d'arme, et se hâtait pour ne point rester en arrière, quoiqu'il eût l'air pensif. Gavroche l'aperçut :

— Keksekça ? dit-il à Courfeyrac.

— C'est un vieux

C'était M. Mabeuf.

V

Le vieillard

Disons ce qui s'était passé :

Enjolras et ses amis étaient sur le boulevard Bourbon près des greniers d'abondance au moment où les dragons avaient chargé. Enjolras, Courfeyrac et Combeferre étaient de ceux qui avaient pris par la rue Bassompierre en criant : Aux barricades ! Rue Lesdiguières ils avaient rencontré un vieillard qui cheminait

Ce qui avait appelé leur attention, c'est que ce bonhomme marchait en zigzag comme s'il était ivre. En outre il avait son chapeau à la main, quoiqu'il eût plu toute la matinée et qu'il plût assez fort en ce moment-là même. Courfeyrac avait reconnu le père Mabeuf. Il le connaissait pour avoir maintes fois accompagné Marius jusqu'à sa porte. Sachant les habitudes paisibles et plus que timides du vieux marguillier bouquiniste, et stupéfait de le voir au milieu de ce tumulte, à deux pas des charges de cavalerie, presque au milieu d'une fusillade, décoiffé sous la pluie et se promenant parmi les balles, il l'avait abordé, et l'émeutier de vingt-cinq ans et l'octogénaire avaient échangé ce dialogue :

— Monsieur Mabeuf, rentrez chez vous.

— Pourquoi ?

— Il va y avoir du tapage.

— C'est bon.

— Des coups de sabre, des coups de fusil, monsieur Mabeuf.

— C'est bon.

— Des coups de canon.

— C'est bon. Où allez-vous, vous autres ?

— Nous allons flanquer le gouvernement par terre.

— C'est bon

Et il s'était mis à les suivre. Depuis ce moment-là, il n'avait pas prononcé une parole. Son pas était devenu ferme tout à coup, des ouvriers lui avaient offert le bras, il avait refusé d'un signe de tête. Il s'avançait presque au premier rang de la colonne, ayant tout à la fois le mouvement d'un homme qui marche et le visage d'un homme qui dort.

Quel bonhomme enragé ! murmuraient les étudiants. Le bruit courait dans l'attroupement que c'était — un ancien conventionnel, — un vieux régicide.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Bahorel đáp lại :

— *Enjolras* anh hỏi, mỗi người chúng ta có một cách. Cái văn-chương nhà giám-mục này chướng mắt tôi anh ạ. Tôi đây muốn được tự-tiện ăn trứng không phải ai cho phép. Như anh thì anh có cái cách lạnh-lùng mà đốt cháy người ta. Tôi đây thì tôi hay đùa hay nghịch. Vả lại tôi không có làm tổn nộ-khí vô ích đâu, trước khi nhảy phải có khoa chân khoa tay lấy sức. Tôi sở dĩ xé cái tờ thư-chung ông giám-mục khuyên-lơn bổn-đạo đó, Hách-cưu-la thần hỡi hỡi ! là cốt để cho ngon miệng dễ ăn.

Thằng Nhãi nghe cái câu Hách-cưu-la thần hỡi hỡi đó có ý lưu-tâm. Vốn nó hay tìm cơ-hội học thêm cho biết, cho nên đem lòng hâm-mộ cái cậu đi xé cáo-bạch ngoài đường. Nó sẽ hỏi :

— Hách-cưu-la thần, nghĩa là làm sao ?

Bahorel trả lời :

— Đó là văng bằng tiếng La-tinh, cũng như tiếng Pháp ta văng : *Sacré nom d'un chien* vậy.

Bahorel đến chỗ này bỗng nghếch lên nhìn một cái cửa sổ thấy một người trẻ-tuổi mà râu để mọc đen sì, đứng nhìn bọn này đi qua, ý chừng là một người trong tụi Bạn của A B C. Cậu bèn gọi :

Mau mau đem đạn đây ! *para bellum* (tiếng la-tinh nghĩa là đánh giặc).

Thằng Nhãi nghe ra *bel homme* (nghĩa là người đàn ông tráng-kiện), gật-gù mà khen rằng :

— Có thể.

Đằng sau một toán đông đi theo làm ầm-ỹ đường cái, nào học-sinh, nào nhà mỹ-thuật, nào bọn thiếu-niên vào đảng *la Cougourde d'Aix*, nào thợ-thuyền, nào phu khiêng vác ngoài bến, người cầm gậy kẻ mang gươm, một vài người cũng như *Combeferre* giắt súng vắn vào trong quần. Một ông già lụ-khụ cũng đi vào bọn ấy. Mình không mang khí-giới gì cả, mà đi có ý vội-vàng cố len lên trước, tuy coi bộ là người nghĩ-ngợi mà không chịu đi sau. Thằng Nhãi thoạt nhìn thấy ông cụ hỏi *Courfeyrac* :

— Kéc-xếch-xà ?

— Đó là một lão già.

Lão già đó chính là cụ *Mabeuf*

V

Ông già

Việc ấy nguyên xảy ra như thế này

Giữa lúc toán lính đầu-rồng chỗ ra mà sấn vào chỗ đám ma, thì bọn *Enjolras* đương ở chỗ đường *Bourdon*, *Enjolras*, *Courfeyrac*, *Combeferre* ba người thuộc vào cái bọn kéo nhau về phía con đường *Bassompierre* mà hô : Ra chiến-lũy ! Đi đến đường *Lesdiguieres* thì họ gặp một ông già đương đi.

Sở-dĩ họ chú ý đến ông già đó, là vì ông đi chệnh-choạng bên này đường sang bên kia đường như là người say rượu. Vả tuy cả buổi sáng hôm ấy trời mưa mà hiện lúc ấy trời cũng còn đương mưa to, mà ông lại cầm mũ ở tay mà đi, chứ không đội mũ lên đầu. *Courfeyrac* nhận ra là ông *Mabeuf*. Cậu biết ông bởi vì đã nhiều lần đưa *Marius* đến cửa nhà ông. Cậu đã từng biết ông trùm già ưa sách này, xưa nay tính vốn ở yên không biết sự mà lại nhát, cho nên cậu thấy tự-dưng ông lại ra nơi náo động, lại đến gần chỗ kỵ-mã đương xông dẹp loạn, ở giữa nơi đạn bắn như mưa, trời mưa mà đầu để trần như thế thì cậu ngạc-nhiên lắm, cậu bèn chạy lại hỏi, thì hai người đối-đáp với nhau những câu sau này, một bên thì trai hai-mươi-lăm tuổi đương gây nên cuộc tao động, một bên thì ông già tám-mươi tuổi đầu :

— Kìa ông *Mabeuf*, xin ông về nhà đi.

— Sao ?

— Đây sắp có sự ồn-ào to.

— Được.

— Họ sắp đâm chém nhau, họ sắp bắn nhau đó, ông *Mabeuf*.

— Được.

— Họ sắp bắn đại-bác nữa đấy.

— Được. Thế các cậu đi đâu đó ?

— Chúng tôi đi vật đổ chính-phủ đây.

— Được.

Cụ nói thế rồi cụ đi theo bọn thanh-niên. Từ lúc ấy mà đi, cụ không nói gì nữa. Trước cụ đi chệnh-choạng, sau hóa ra vững chân, những kẻ thợ-thuyền có người đưa tay ra xin dắt cụ đi, cụ lắc đầu không để ai dắt cả. Cụ tiến lên đến hàng trên nhứt, dáng-điệu thì băng-hái như người đi, mà mặt-mày thì âm-thầm như người ngủ. Bọn học-sinh nói :

— Lão già này rồ-dại.

Trong bọn lại có kẻ nói : Đó là một nhà cách-mệnh thuộc đảng quốc-ước ngày xưa, — một người đã can đến việc giết vua thuở trước.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Ngoại khoa

(Tiếp theo)

Rắn cắn

Phàm bị rắn cắn, thì kíp lấy chỉ buộc chỗ bị thương cho nọc khỏi chạy, ngoài dùng phân đồ kín sang khắp, rồi uống rượu, ăn tỏi sống cho kỳ say, khi tỉnh rượu, sẽ dùng bạch-phàn cam-thảo (2 vị bằng nhau) tán mạt hoà nước lã uống, và tán tỏi, bôi vào chỗ bị thương, ngoài trích lá ngải.

Phương nữa

Dùng hùng-hoàng, ngũ-linh-chi, bối-mẫu, bạch-chỉ, các vị bằng nhau tán mạt hoà rượu uống, cặn thuốc thì bôi vào chỗ bị thương.

Phương nữa

Đau dữ không nói được, thì dùng thanh mộc-hương sắc thang uống.

Phương nữa

Dùng bối-mẫu tán mạt hòa rượu uống cho kỳ say, khiến rượu hóa thành nước tiết ra chỗ bị thương, rồi lấy cặn thuốc đồ sang khắp.

Phương nữa

Hà mô (ễnh-ương) bỏ vào cối giã như thể đã dò đồ sang khắp, ngoài lấy mụn lụa buộc.

Nếu sợ độc đã chạy vào trong bụng, làm cho người ta nhắm mắt, cắn răng, chân tay cũng đờ ra, thì kíp dùng thương-nhĩ thảo, tán vắt lấy nước hoà rượu uống, cặn uống rồi thì bôi vào chỗ bị thương.

Hổ cào

Bị hổ cào thì dùng rễ sắn tươi, tán vắt lấy nước, vừa uống vừa bôi vào chỗ bị thương.

Phương nữa

Dùng bạch-phàn nghiền mạt rắc vào chỗ bị thương.

Lời dặn

Dùng phương thuốc nào cũng vậy, cốt phải đào đất thành cái hố sâu mà nằm, thì mới chữa được.

Rết cắn

Bị rết cắn, thì cắt lấy máu mào gà bôi vào chỗ bị thương, hoặc dãi gà cũng được.

Nếu rết nhả độc ra một vật nào mà mình ăn phải, lưỡi sưng mà lè ra ngoài miệng, dùng phương này cũng hiệu.

Phương nữa

Dùng tóc rối đốt lấy khói mà xông, hoặc đốt lông gà ác xông lấy khói sông lại càng hay lắm.

Phương nữa

Bắt lấy con rện to dí mõm nó vào chỗ bị thương, để cho nó hút nọc độc.

Rện cắn

Thứ rện đó gọi là bình hổ, nó cắn buốt lắm.

Trị phải dùng bạch-phàn bán-hạ (hai vị bằng nhau) tán mạt, chộn dấm đồ.

Chim mổ

Chim có giống độc, nó mổ đau buốt lắm.

Bị chim mổ thì dùng bạc-hà tươi vò lấy nước mà bôi vào chỗ bị thương là khỏi.

Người cắn

Bị người cắn phải ngón tay, đau buốt, hoặc lâu ngày nung mủ, thì rỏ ngón tay đau vào bình nước tiểu tiện ngâm một đêm là khỏi.

Phương nữa

Đốt mai ba ba cháy ra do rắc vào chỗ bị thương.

Giải độc phương trùng đinh

Ngộ chúng trúng độc

Ngộ chúng trúng độc mà dùng bạch phàn bảo đậu không giải, thì dùng vỏ thạch lựu sắc thang uống, hoặc nghệ tán mạt hòa nước cơm uống cũng hiệu.

Ngộ chúng xương độc

Ngộ chúng xương độc thì dùng đồng tiện hoặc nhân si chấp uống, hoặc dùng tiết dê uống nóng, hoặc dùng lá chàm vò lấy nước uống, hoặc dùng ốc sống tán nhỏ ép lấy nước uống thần hiệu cả.

Ngộ chúng diêm lỗ độc

Ngộ chúng diêm lỗ độc, thì dùng nước ngâm đậu đã có mùi chua uống rất hiệu.

Ngộ chúng huân thảo độc

Ngộ chúng huân thảo độc thì dùng nước mạch gạo ở dưới đất uống rất hiệu.

Ngộ chúng thử mãng độc

Ngộ chúng thử mãng độc thì dùng tiết dê tiết gà tiết vịt uống nóng rất hiệu.

Ngộ chúng thử mãng thảo độc

Ngộ chúng thử mãng thảo độc thì chỉ lấy nước đậu đen uống rất hiệu.

Ngộ chúng hà đồn ngư độc

Ngộ chúng hà đồn ngư độc thì dùng thanh đại xoa khắp cả người, tự khắc nọc độc thổ ra đằng miệng.

Ngộ chúng ba đậu độc

Ngộ chúng ba đậu độc, thì dùng hoàng liên đậu xanh sắc thang uống, hoặc dùng thanh xương bồ vò lấy nước uống cũng hiệu.

Ngộ trúng độc dược

Ngộ chúng độc dược, thì dùng sam thảo đậu đen chúc diệp sắc thang uống.

Ngộ chúng duyên phấn độc

Ngộ chúng duyên phấn độc, thì dùng mật ong hòa dầu gai đường cát uống rất hiệu.

Lời hỏi

Xương độc, diêm lỗ độc, huân thảo độc, thử mãng độc, thử mãng thảo độc, hà đồn ngư độc, dịch giả không hiểu rõ, nên cứ theo nguyên văn chép ra, không dám cưỡng giải, các ngài chỉ bảo cho, cám ơn.

Cấp cứu phương

Chết rét

Cứu người chết rét, thì kíp dùng ngải trích đan điền, hoặc bọc do nóng chườm ngực, thuốc uống trong thì dùng nước gừng sống hoà với rượu hâm nóng, vậy có thể cứu sống. Nếu đốt lửa nóng, hoặc ủ chăn dấp nước nóng, thì hàn khí lẫn vào, làm cho người bị rét tự nhiên cười khanh khách mà chết đứt.

Chết nắng

Cứu người chết nắng thì tiểu tiện vào chính giữa chỗ bóng nắng chiếu, rồi khoét lấy đất hòa nước tỏi xoa, hoặc hòa nước gừng với đồng tiện xoa, nhưng phải đặt nằm chỗ có bóng nắng, hoặc gần chỗ đốt lửa mới cứu sống được, nếu cho uống nước lã hoặc đặt nằm dưới đất thì nhiệt khí lẫn vào, làm cho người bị nắng tự nhiên cười khanh khách mà chết đứt.

Ải tử

Ải tử nghĩa là thắt cổ, cứu người thắt cổ thì lột cả quần áo ra, nút sẵn dạo cho chặt, rồi cởi giây, (cắt giây thì không cứu được), đặt ngồi ngay ngắn cho tựa vai vào hai đầu gối mình, vuốt tóc ngược lên, lấy ngón tay day mạnh vào tụy quản (phía sau cổ) và khí quản (phía trước cổ) khiến hai người mồm ngậm quản bút thổi hơi vào hai lỗ tai, và nghiền bột bồ kết bôi vào lỗ mũi, cắt lấy máu mào gà rỏ vào mồm, (đàn ông ải tử thì dùng máu mào gà mái, đàn bà ải tử thì dùng máu mào gà sống) nắn chân tay cho được mềm mại, đúng phép như vậy may có thể khỏi được.

Chết đuối

Cứu người chết đuối thì kíp phải vật ngang người lên trên lưng trâu, úp chiều bụng xuống mà dắt trâu đi đi lại lại, nếu không sẵn có trâu, thì úp cái nồi đồng to xuống đất, rồi để úp bụng người vào trôn nồi, tán gừng già sát vào hai hàm răng hoặc đặt người nằm sấp trên đường nung dốc đằng chân lên, lấy bột bồ kết bọc bông nút kín hạ khiếu (xoang khẩu âm môn) và nhét muối vào rốn cốt cho được tháo nước ra thì sống, thiết kị đốt lửa kề đốt lửa thì hàn khí lẫn vào không thể cứu được.

Áp tử

Áp tử nghĩa là người bị bóng đè chết ngất đi, cứu người áp tử, thì kíp phải ghé răng cắn mạnh vào gót chân hoặc ngón tay cái và nhổ nước rãi vào mặt rồi lấy bột bồ kết thổi vào lỗ mũi, khi đó được hắt hơi là tỉnh, nhưng phải biết rằng nguyên vẫn thắp đèn thì không kể, không thì cấm kị đèn lửa.

Dương mai sang

Phương thuốc uống

Chu sa 2 đồng
Hùng hoàng 1 đồng 5 phân
Khổ sâm 3 đồng
Kinh giới 3 đồng
Thiên ma 3 đồng
Ma hoàng 3 đồng
Diên phấn (phấn xoa mặt) 3 đồng
Ngưu bàng tử 3 đồng
Hèo dõa tử 3 đồng

Các vị tán mạt luyện với nhị đường cát và chưng gà viên nho nhỏ, mỗi ngày điều phục ba viên, dùng nước luộc gà hoặc nước luộc thịt dê tống hạ, cốt phải kị phòng sự trong một tháng.

Phương nữa

Miên hoa hạch 8 lạng sao
Phì tạo hạch 8 lạng sao vàng
Hòe hoa mễ 8 lạng sao
Quảng giao 8 lạng bạng sao với cây sò
Mã liên đậu 8 lạng sao
Mã tử 8 lạng sao

Các vị tán mạt, luyện với mật làm viên nho nhỏ mỗi bận điều phục 5 đồng cân rượu tống hạ, nếu sang mọc lên cả mình mẩy, thì gia xuyên sơn giáp 2 lạng sao đất.

Phương nữa

Ma hoàng 2 đồng
Xuyên sơn giáp 2 đồng
Bạch chỉ 2 đồng
Uy linh tiên 2 đồng
Thuyền thoái 2 đồng
Hoàng kì 2 đồng

Trước dùng thịt dê tươi 1 cân ninh cho dừ gạn lấy nước sắc thuốc uống, chăm chăn cho ra bồ hôi.

Phương nữa

Dương mai phát thũng, thịt sưng bồng lên từng khối, thì dùng phương này :

Lãnh phạn đoàn (tức cơm cháy cơm nguội) 15 lạng,
Phòng phong 5 đồng,
Ý dĩ nhân 5 đồng,
Phục linh 5 đồng,
Mộc qua 5 đồng,
Tạo giác thích 5 đồng,
Qui thân 7 đồng.
Mộc thông 5 đồng.
Phòng kỷ 5 đồng,
Kim ngân hoa 5 đồng,
Bạch tiên bì 5 đồng,
Bạch giới tử 4 đồng.

Tễ này chia ra làm ba mươi thang sáng tối sắc uống, kị thịt gà, cá, và các vật sinh lãnh, các vật xấy nướng, chè, rượu trong nửa tháng.

Nếu người yếu, thì gia nhân sâm 5 đồng.

Phương nữa

Dương mai kết độc, thì dùng phương này :

Thổ phục linh 5 lạng,
Thiên hoa phấn 1 đồng,
Thuyền thoái (cật chân) 1 đồng,
Phì tạo tử 7 hạt,
Hạnh nhân 7 hạt,
Cam thảo 6 phân,
Ma hoàng căn 1 đồng.
Tạo giác tử 7 hạt,
Cương tàm 1 đồng (dùng cả chân),
Các vị kị sắc cả.

Độc kết về nửa mình trên, thì sắc thang uống sau bữa ăn, độc kết về nửa mình dưới, thì sắc thang uống trước bữa ăn.

Sang hạch mới phát, thì uống hai mươi thang là khỏi, nếu sang hạch phát trong mười năm giở lại, thì phải uống năm mươi thang mới khỏi.

Uống thuốc thì phải kiêng miến, rượu, thịt chó, hồ tiêu, tỏi, và các vật sống nướng.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

VĂN UYỂN

Gái ế chồng

Giá ngọc treo cao tưởng những là ;
Vì chưng giá kén bạn hóa ra.
Phòng hương lờ lững gương cười bóng,
Đệm gấm cô đơn nguyệt mỉa hoa.
Mòn mỏi ngày xanh mong khách lại ;
Phôi pha má đỏ bịu xuân qua.
Bâng lòng sớm biết nguồn cơn ấy ;
Đâu đến không chồng cái kiếp ma !

Như-trác-Khách.

Tiễn bạn

Tiễn đưa một chén quan hà,
Tấm lòng tưởng nhớ biết là có người.
Cánh hồng bay bổng tuyệt vời.
Một mình luống những đứng ngồi chưa xong.
Trông vời non nước mênh mông,
Ở không yên ổn, ngồi không vững vàng.
Than ôi mới hợp mà tan,
Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân,
Mặt đường dễ có mấy thân ?
Mà xem con tạo xoay vần đến đâu ?
Yêu nhau xin nhớ nhời nhau.

Nguyễn-trọng-Lưu.

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2 . 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . 1 . 80
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3 . 00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	*Quyển* I	223 *trang, bán*	—	0 $ 60
	» II	203	—	0 45
	» III *và* IV	159	—	0 35
	» V *và* VI	193	—	0 46
	» VII *và* VIII	319	—	0 65
Phần thứ hai	*Quyển* I	213 *trang, bán*	—	0 $ 48
	» II *và* III	237	—	0 50
	» IV, V *và* VI	275	—	0 60
	» VII *và* VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	*Quyển* I, II *và* III	251 *trang, bán*	—	0 $ 55
	Quyển IV, V, VI *và* VII	299	—	0 65
	Quyển VIII	305	—	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0 $ 20

Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước . . . . 1 $ 20 [illegible]

Thế-giới văn-minh sử

XVIII. — *Văn-minh Nhã-Điền về đời ông Périclès*

(tiếp theo)

Bấy giờ ở thành Nhã-điền có một nhà phú-hào tên là *Academus* (1) có một khu vườn ở gần tỉnh-thành, ở đấy có sông nước, cây cối vừa rộng rãi vừa mát mẻ ông ấy đem cho nhà nước làm của công dân. Từ bấy giờ đi các thiếu niên lúc rỗi dãi thường họp tập ở đấy, đi dong chơi ở dưới bóng cây, bọn thì luyện tập thể thao bọn thì nghe các nhà dạy khoa-ngôn-ngữ, vì ở xã-hội ấy, cần phải biết ăn biết nói. Về đời ông Périclès thì họ thường nghe các lời ông Socrate giảng-giải bàn luận về triết-lý.

Ông *Socrate* (tên dịch là Tô-cách-Lạp-Để. 470-400), là tổ triết-học nước Hi-lạp, ông thực đã gây nên cuộc cách mệnh về đường tinh-thần ở thành Nhã-điền. Theo ý ông thì các vị thần người Hi-lạp thờ không phải là những ông thầy dạy luân-lý và ngoài tôn giáo người ta còn cần phải học điều thiện nữa. Ông muốn rằng người dân nhiệt-tâm về điều thiện cũng như chăm chỉ về sự đẹp. Ông hết sức làm cho họ để trí nghĩ ngợi đến những vấn-đề về linh-hồn về tâm-linh con người ta. Ông biết rằng các sách luân lý triết-lý không ảnh-hưởng gì đến dân chúng, nên ông không viết sách vở gì cả, cứ đi thơ thẩn ở ngoài phố, ở chốn công-đường, dưới các cây ở vườn Académus, gặp ai thì hỏi han trò chuyện, nhân thế mà giảng giải cho họ các nghĩa-lý cao-xa. Cũng có nhiều người chỉ nhạo mà đi qua, có nhiều người nghe mà không chú ý đến, một số ít người hâm mộ ông mà thành những bực đồ đệ của ông.

Trong các đồ đệ ông thì có ông *Xénophon* soạn ra quyển *Mémorables* «kỷ ức lục» trong ghi lại các câu chuyện có lý thú nhất của ông. Quyển này cũng như cuốn Luận-ngữ của các học trò đức Khổng-tử chép lời của ngài.

Nhưng người đồ đệ có tiếng nhất là ông *Platon* (Bá-lạp-Đồ 427-347) đã soạn ra một tập đối-thoại «*Dialogues*» để truyền lại tư tưởng của tiên-sinh nhưng ông cũng có đem cái tài riêng của ông mà biến hóa đi thành ra cái đạo học của thầy lại rộng rãi mạnh mẽ bản sắc thêm lên. Ông có thể ví như ông Mạnh-Tử truyền đạo giáo của đức Khổng-tử vậy. Ta xem hai thiên *Criton* và *Phédon* trong tập đối thoại ấy thì biết thái độ và tư tưởng của tiên sinh đối với bổn phận và sự chết thế nào. Tiên sinh bị người dèm pha là làm hư bọn thiếu niên trong nước vì không dạy sự sùng bái thần thánh lại đi giảng bảo các điều khác, phải bắt giam. Criton là một người đồ đệ đến phiến cho tiên sinh một kế để trốn thoát, tiên sinh không chịu nghe mới giảng giải cho người học trò nghe cái bổn phận của người công dân là phải phục tòng luật lệ để làm gương cho kẻ khác, dù luật lệ ấy có bất công bắt phải chết oan nữa cũng vậy. Trong thiên Phédon (cũng là một người bạn tiên sinh) chép về lúc tiên sinh phải uống thuốc độc chết. Các đồ đệ xúm xít chung quanh mình khóc lóc; tiên sinh yên ủi các người ấy, giảng giải về sự linh hồn bất tử, giọng điệu bình tĩnh, lời nói nghiêm trang, thật là những câu tuyệt ngôn của một bực triết nhân quân tử vậy.

Mỹ thuật. — Mỹ thuật Hi-lạp về đời Périclès cũng rất thịnh, thứ nhất là nghề kiến trúc và nghề điêu khắc. Ở thành Nhã-điền có quả núi *Acropole* cao hơn 150 thước. Ông Périclès cùng nhà điêu khắc trứ danh là *Phidias* mới lập ở trên ấy mấy ngôi đền rất tráng lệ làm tuyền bằng đá trắng trong hơn hai mươi năm giời mới xong. Hiện nay các ngôi đền ấy đã bị tàn hủy, song cái di tích còn lại trông cũng hùng tráng lắm.

Đi theo các bực đá lên lên trên núi thì đến cái cổng lớn (*Propylées*) bằng đá, rồi đến lối vào đền (*voie sacrée*) ở bên tả có pho tượng đồng tạc thần *Athéné* là vị thần phù trợ cho thành Nhã-điền, cao hơn 12 thước, đứng tự ngoài bể trông đã trông thấy cái mũ và cái mũi gươm. Đằng sau là đền thờ vị vua Erechthée gọi là *Erechthéion*. Bên hữu là đền thờ thần Athéné gọi là *Parthénon*. Hai ngôi đền này là nền kiệt tác của hai lối kiến trúc Hi-lạp. Đền Parthénon làm theo lối kiến trúc của người Doriens (*ordre dorique*) có vẻ đơn-giản và trang-nghiêm dài 70 thước, rộng 30 thước, cao 21 thước. các cột bằng đá trắng bề cao gấp 6 lần đường kính, bên trên có những cái đầu đỡ trần, rồi đến mặt đền: một bên và mặt bên đều chạm các tượng thần, chung quanh chạy dài hơn 100 thước chạm hình đám rước của các người thiếu-nữ đem đồ lễ lên dâng thần. Trong đền có pho tượng thần Athéné của ông Phidias chạm ra, cao hơn 15 thước toàn bằng ngà và vàng, chói lọi rực rỡ.

Đền Erechthéion làm theo lối kiến-trúc người Ioniens (*ordre ionique*), các cột cao hơn, có vẻ nhẹ nhàng xinh xắn, các đầu cột làm hình cái gối hai đầu cuộn vỏ ốc.

Các ngôi đền ở trên quả núi Acropole trông thật có vẻ hùng-tráng nghiêm-trang, so với các ngôi đền của người Ai-cập thì vừa về cách xếp đặt có hòa-thể hơn, vừa về cách kiến-trúc có vẻ đẹp đẽ hơn nhiều. Nay ta lại tưởng-tượng đến các cuộc Khánh-hội ở chung quanh các ngôi đền ấy thứ nhất là đám rước đồ lễ thần (*Panathénées*) thì cái vẻ tráng-lệ đến thế nào. Trên đầu là các nhà giáo sĩ, các cụ già đạo-mạo, các cô con gái đồng-trinh dòng quí-tộc, các đại-biểu liên-bang đem đồ lễ đến, các người mang lọ vàng lọ bạc, các võ sĩ đi chân đi ngựa hoặc ngồi xe, một dãy dài các người hành-lễ và các giống sinh-vật để tế thần, đến lũ lượt các người dân ăn mặc quần áo ngày hội. Lại có chiếc thuyền thờ để lên cỗ xe, trên cột buồm treo miếng vải mạng cho mặt thần chỉ vàng của các con gái đã làm để dâng thần. Đám rước đi qua thành phố bước lên các bực thang, đến nơi sông-đền trông thấy cả vùng Attique, lại đằng xa kia mặt bể lóng lánh; thoạt-tiên vào đền Erechthéion đặt đồ lễ ở đấy, rồi đi quanh đền Parthénon, các nhà giáo-sĩ vào trong điện mở cửa ra, ai nấy bấy giờ đều được trông thấy tượng thần chói lọi rực-rỡ trang-nghiêm hùng-hồn, biểu-hiện cho sự Đẹp, sự Khôn, sự Mạnh, tức là cái hình-ảnh tổ-quốc của dân Nhã-Điền vậy.

Hư-Lang.

(1) Chữ *Académie* của người Pháp nghĩa là hội Hàn-lâm, hội Bác-học là ở chữ *Académus* này mà ra.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cứu người bạc mệnh

Kinh-Ban là một người học-trò quê ở Tích-giang nước Tàu, đi ngụ-cư ở Lư-điếm, có tài về nghề văn-chương, song công danh lật-đật, đi thi không đỗ, mới bực mình cải văn tập võ. Thụ nghiệp ông võ-sư Đàm-tư-Vĩnh từng bảy tám năm. Đàm-tư-Vĩnh là một tay võ giỏi của phái Triều nguyên. Đến lúc Kinh-Ban học đã thành, có sức mạnh và tài lạ hơn thầy dạy, xét ra biết rằng võ nghệ của phái Triều-nguyên chưa giỏi, mới lấy võ-nghệ của mình lập thành riêng ra một phái, gọi là phái Tích-đông. Về sau võ-nghệ của phái Tích-đông truyền bá ra khắp các tỉnh.

Năm Kinh-Ban đã ba mươi tuổi, còn chưa lấy vợ, vì kén chọn kỹ, thường nói rằng:

« Không chọn được người thiếu-nữ văn võ kiêm toàn thì dẫu có nhan sắc, hoặc con nhà danh-giá đến đâu cũng không lấy. »

Bấy giờ có Nghiêm-bích-Thanh quê ở Hàng-châu, là một tay võ nghệ của phái Võ-đang. Nhân có người họ Kim đón Nghiêm-bích-Thanh về Tích giang dạy võ Bích-Thanh gặp Kinh Ban kết làm bằng hữu. Những khi chiều giời mát mẻ, buổi tối giăng thanh, hai người thường đi lại thường cùng nhau uống rượu, bàn bạc võ nghệ. Bích-Thanh thâm phục Kinh-Ban là người võ nghệ siêu quần, có tài thao lược.

Một hôm Kinh-Ban đến chơi với Bích-Thanh, đánh cờ tiêu khiển, sau hỏi Thanh rằng:

Ba năm trước tôi có nghe tin người thiếu-nữ quê ở Hàng-châu tên là Bích thư, văn hay mà võ giỏi, một lần nàng giúp nhà phú gia đánh tan đám cướp, với một lần có con hổ lại vào địa-phương, nàng đánh trừ được. Tôi lấy làm hâm mộ cái can đảm của người thiếu-nữ nghĩa-hiệp ấy lắm. Tiên-sinh cũng ở Hàng-châu có được tường diện người ấy không?

Nghiêm-bích-Thanh nói:

— Người thiếu-nữ ấy, văn sự võ-nghệ cũng gọi là thông thường cả, cũng lấy gì làm giỏi lắm, sao tiên-sinh lại có lòng nghĩ ngợi đến như vậy.

Kinh-Ban ngờ rằng Nghiêm-bích-Thanh thấy người ta có tài hơn mình, sinh lòng đố kỵ nói rằng:

— Trong nữ-lưu thực hiếm có người tài năng như thế, sao lại bảo chẳng lấy gì làm giỏi.

Bích-Thanh mỉm cười nói rằng:

Tôi xin nói thực với Tiên-sinh, nó là con gái tôi đấy.

Kinh Ban nghe nói lại càng khen ngợi mãi không thôi.

Bích-Thanh hỏi Kinh-Ban:

— Tiên-sinh đã có vợ chưa.

— Thưa ngài chưa ạ.

— Nếu vậy để tôi cho tiện-nữ sửa nâng khăn túi giúp ngài có nên chăng?

— Thưa ngài, chúng tôi tài sơ trí thiển, có đâu dám tưởng vọng đến việc cao xa như thế.

Bích-Thanh nói:

Tôi với ngài giao du đã lâu, đối đãi với nhau hết lòng thành tín, có việc gì phải câu nệ, chỉ có một điều rằng nên thì nói rằng nên, chẳng nên thì nói rằng chẳng nên. Ngài cứ nói quyết một câu cho dứt khoát.

Kinh-Ban cúi mặt xuống, hơi có hơi thẹn, phát hiện ra quyền má đỏ hồng hồng, nghĩ dung kính cẩn, khép nép thưa lại cho nhỏ rằng:

Tiên-sinh đã có lòng quá yêu thương đến xin vâng, nhưng chỉ hiềm rằng nhà bần bạc, tài năng tồi tàn, chả biết lệnh ái có bằng lòng kết duyên với không.

Bích-Thanh cười không đáp lại sao.

Sau Kinh-Ban nhờ băng-nhân đến Hàng châu vào nhà Bích-thư, ngỏ lời cầu phối, quả nhiên Bích thư bằng lòng. Liền chọn ngày lành tháng tốt làm lễ thành-hôn.

Sau khi đã cưới vợ, vợ chồng hòa-thuận, cùng trọng nhau vì có tài năng; nửa năm hương lửa đương nồng, bỗng có nhà thương mại tên là Tưởng-Hay, đón Kinh-Ban về làm tiêu-sư, (tiêu-sư tức là ông thầy có võ nghệ, trông nom hộ vệ cho một nhà được vững chãi), hộ-vệ hàng hóa giúp một hiệu buôn ở Bắc-thượng.

Có kẻ thiếu-niên gian ác ở tỉnh Tích-giang, thấy nàng Bích-thư có nhan-sắc, lại ở nhà một mình, nghĩ rằng thân liễu bồ không có sức mạnh, kế toan cơ lẻn vào toan dở thói khinh bạc.

Đương lúc đêm tối, đứa thiếu-niên gian ác lẻn vào còn nép một xó, nàng Bích-thư trông thấy, nhưng vẫn giả cách lờ như không biết, bèn gọi con tì tên là Tá anh lại bảo rằng:

Đêm nay vô sự, đem dao kiếm ra đây, cho ta múa chơi tiêu khiển.

Tá anh đem dao kiếm ra, nàng cầm lấy múa, đã thấy một làn sắc trắng lấp loáng, như bạn tuyết bay khắp trong nhà, tự nhiên sinh ra ngọn gió lạnh lẽo, tiếng động vù vù, làm cho tắt lửa ngọn đèn sáng, cơ hồ muốn tắt. Đứa thiếu-niên gian ác trông thấy thất sắc hãi quá chết ngất, lăn quay ngay ra trước cửa tạ tội.

Bích-thư nói:

— Mày là đứa nào, đêm hôm vô cớ, tò mò đến đây, phỉ đâm tà đạo, chẳng giết để chi.

Đứa gian ác lạy dập đầu, kêu lối xin tha tội, nàng liền tha cho. Từ đó trở đi, Bích-thư tuy ở nhà một mình, nhưng quân gian-phi nghe thấy tin ấy, không một đứa nào dám bén mảng đến cửa.

(Còn nữa) Thạch-bằng dịch thuật.

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sở-Kỳ Thanh-Hoa)

Soạn-giả: E. VAYRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Cả chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển.... 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, phải tính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

Mỗi dòng chữ 0$10 một lần

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán lôi-thôi thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng. các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo từng niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p 08 một dòng.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một khu đất 200 thước vuông tây ở phố Bạch-mai giá rất rẻ.
Hỏi M. Nguyễn-văn-Toản số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 6.742

BÁN NHÀ ĐẤT RỘNG, số 32, Phố Puginier, Hanoi. Giá hạ.
Hỏi tại số nhà 34 phố ấy. 7.228

Xe ô-tô
(Automobiles)

Muốn bán một cái xe ô-tô kiểu Citroën 10 mã-lực, số T. 3010, thực hảo-hạng, vừa sửa-sang lại, bốn bánh xe còn mới và đủ các đồ phụ tùng. Hỏi tại số 37, Boulevard Gambetta. 7.218

AI MUỐN MUA

Một cái xe ô-tô hai chỗ ngồi, hiệu Peugeot, xe và máy chạy rất tốt, đèn đóm đủ cả. Giá: 600$00.
Hỏi tại: M. Pierre Adjudant, Direction d'Artillerie de l'Annam Tonkin, Hanoi. 7.222

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Bán một cái xe mô-tô hiệu *Gnôme et Rhône*, 4 mã-lực, 3 *vitesses*, kiểu *Grand Tourisme*, mới chạy được chừng 4.000 *kilomètres*.
Hỏi tại bản-quán hoặc ở hiệu *Delenle*, phố hàng Trống, Hanoi. 7.144

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn tậu một con ngựa, ngựa tây hay ngựa lai cũng được, dùng cưỡi và kéo xe.
Hỏi tại nhà báo. 7.171

Có người muốn mua một cái nhà ở phố buôn-bán An-nam, giá từ 3.000 đến 5.000$. Nhà cổ cũng được. Hỏi tại nhà báo. 7.225

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

LẠC ĐI ĐÂU?

Tôi quán ở tổng Thanh nhàn, làng Lạc trung, cạnh nhà-thờ Thông-chi (ô Đống-mác) có đứa con giai tên là Lê-văn-Bành, 18 tuổi, người đẫy-đà, da thiết bì đen, mặc áo cánh vải ta trắng và cái quần trắng đã cũ. Bị chứng giả người, đi mất từ chiều hôm thứ bảy, 17 Décembre vừa rồi. Chúng tôi đã đi tìm hết sức đến nay vẫn không thấy.
Vậy ông bà nào biết ở đâu mách bảo hộ cho, hay làm ơn đưa giúp đến nhà chúng tôi. Chúng tôi xin chịu phí-tổn và xin hậu-tạ. Nay kính,
7.226 Lê-văn-Bọt.

Nguyên cha tô, tên là Thiện, năm nay 59 tuổi, đầu hui trọc, mắt lèm-nhèm, người nhỏ-nhắn. Đau vận khăn-lượt thâm, mình mặc cái áo khách trắng, một cái áo gilet và ngoài cái áo dài chéo go láng lót vải-xanh, mặc cái quần trắng vải ta, chân đi tất nâu, đi giầy láng, không biết đi đâu từ hôm 20 tháng 11 vừa rồi. Nếu các ông các bà nào gặp thấy, hay là trông thấy ở đâu, xin mách bảo, sau sẽ xin hậu-tạ.
M. Cụu văn-Am
Phù-lưu, Phủ-từ-sơn, Bắc-ninh
7.227

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.802

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho, hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho con

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: **0$50** — Tiền cước: **0$20**

Bán tại bản-quán và các hàng sách

Số 304

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

.... Thái tử liền cầm dao cắt thịt giả mẹ, róc xương giả cha, giao giả hết tinh huyết của cha mẹ, còn linh hồn đi sang ngay Tây-phương kêu cầu với Phật tổ. Phật tổ đang cùng các bồ-tát giảng kinh, bỗng nghe thấy tiếng người kêu cứu mạng, Phật-tổ nhìn xem biết là linh hồn của Na-cha, liền sai lấy cái ngó sen làm xương, lá sen làm áo, niệm câu «khởi-tử hồi-sinh», thế là Na-cha lại được hoàn nguyên tính mệnh. Từ đó Na-cha vận dụng thần-lực, giáng phục được các loài yêu quái trong 96 động, phép thần thông rất là quảng đại, về sau chực giết Thiên-vương để báo thù, Thiên-vương không biết làm thế nào, phải kêu cầu đức Phật-tổ Như-lai. Đức Như-lai liền cho một cây tháp con bằng linh lung hoàng-kim, trên tháp từng nào cũng có tượng phật dặn cầm luôn ở trong tay. Bắt Na-cha phải gọi phật là cha, để trông thấy Thiên-vương cầm cái tháp ấy, kính phật cũng phải kính cả Thiên-vương, làm như vậy là cốt để giải mối oan thù, cho nên mới gọi là Thác-tháp thiên-vương. Ngày hôm ấy vì nhàn rỗi ở nhà, nên không cầm cây tháp con ấy, thấy Na-cha đến, nghĩ là có ý báo thù, cho nên sợ quá mất cả người đi, liền quay lại chỗ ngồi, lấy cây tháp cầm ở trong tay, hỏi Na-cha rằng:

Na-cha con ơi, con định nói gì?

Na-cha dập đầu mà nói rằng:

Dạ dám thưa phụ vương, quả có em gái con ở dưới hạ-giới thật.

Thiên-vương nói:

Con nói lạ, cha chỉ sinh được có bốn anh em con mà thôi, chứ còn có đứa nào nữa đâu.

Na-cha thái-tử nói:

Đó là lâu ngày phụ-vương quên đi, đứa con gái ấy tức là con yêu-tinh, ba trăm năm trước ở núi Linh-sơn, ăn trộm hương hoa và bảo chúc của đức Như-lai, đức Như-lai sai cha con ta đi bắt, lúc ấy toan đánh chết, nhưng theo lòng hiếu sinh của đức Như-lai, liền tha cho nó. Vì có ân ấy nên nó nhận phụ-vương làm cha, nhận con đây làm anh nó, rồi đặt bài vị sớm tối phụng thờ. Không ngờ ngày nay nó lại tác quái, bắt giết Đường-tăng, bị Tôn-hành-giả săn vào tận nơi sào huyệt, lấy được những cái bài vị ấy đem lên đây để làm tang chứng, kiện cha con ta, Tôn hành-giả có biết đâu rằng đó chỉ là cái ân riêng kết-bái đó mà thôi, chứ nào có phải là kẻ tình thân ruột thịt.

Thiên-vương nghe nói mới nhớ ra, sợ hãi mà nói rằng:

Chết nỗi nếu con không nói ra thì cha quên mất đấy. Nhưng chẳng hay tên nó là gì nhỉ?

Thái-tử nói:

Nó có ba tên, chính bản thân nó gọi là *Con chuột già lông trắng mũi vàng*, vì ăn trộm hương hoa và bảo chúc, đổi tên gọi là *Bán-tiệt quan-âm* sau được tha về hạ-giới lại đổi gọi là *Địa dũng phu nhân*.

Thiên-vương nghe nói mới tỉnh ngộ, vội vàng đặt cái bảo tháp xuống, chạy lại cởi trói cho Đại-thánh.

Đại-thánh nói:

Tôi không khiến cởi, cứ để cả thế này vào bệ kiến đức Ngọc-hoàng xem ai phải ai trái.

Làm cho Thiên-vương và thái-tử đều sợ hãi không biết nói ra thế nào.

Đại-thánh thì cứ nhất định bắt Thiên-vương phải cùng mình vào bệ kiến, Thiên-vương không biết làm thế nào, phải khẩn khoản nói với Kim-tinh xin lỗi hộ.

Kim-tinh nói:

Làm việc gì phải có lượng khoan dung, ngài nóng nảy quá đem trói ngay người ta lại, người ta tức giận là phải. Tôn-hành-giả vốn là người ngang ngạnh đã có tiếng, vậy tôi bảo hắn làm sao được bây giờ. Đã đành con yêu ấy không phải là con ngài đẻ ra, nhưng ngài đã bằng lòng cho nó nhận là cha, thì nó tức là con ngài rồi, vậy nay chẳng nói lôi thôi gì, cứ là ngài có lỗi đó.

Kim-tinh nói xong, liền chạy đến vỗ vai Đại-thánh mà nói rằng:

Đại-thánh ơi, thôi ngài cũng nể mặt tôi, để cởi trói ra, rồi sẽ cùng tôi trở về bệ kiến.

Đại-thánh nói:

Tôi không cởi; tôi cứ để thế này mà lên về trình đức Ngọc-hoàng.

Kim-tinh cười mà nói rằng:

Thế ra ngài tuyệt tình với tôi ư? Trước kia tôi cũng từng có chút ân nghĩa với ngài, bây giờ có một việc nhỏ mọn, tôi đã phải nói, sao ngài lại không nghe.

Đại thánh nói:

Ngài có ân nghĩa gì với tôi?

Kim-tinh nói:

Xưa kia tôi bảo tâu cho ngài làm *Tề thiên đại-thánh*, ngài không biết giữ bản phận, lại sinh việc lôi thôi, thế mà tôi có nói gì đến ngài đâu.

Đại-thánh nói:

Tôi chỉ có làm đại-náo ở thiên-cung, chứ có làm điều gì lỗi to đâu. Nhưng thôi, tôi cũng xin nể mặt ngài, để cho hắn cởi trói ra.

Thiên-vương vui mừng chạy lại cởi trói, rồi mời ngồi lên để xin lỗi.

Đại-thánh nói với Kim-tinh rằng:

Xin ngài phải giục Thiên-vương vào bệ kiến ngay, kẻo chậm trễ e rằng sư-phụ tôi sẽ bị hại mất.

Kim-tinh giục Thiên-vương đi, nhưng Thiên-vương cứ nấn ná không dám đi, sợ Đại-thánh ở trước mặt Ngọc-hoàng, cứ nhất định buộc tội cho mình, thì không thể nào mà cãi lại được, nên lại khẩn khoản nói với Kim-tinh xin từ chối hộ.

Kim-tinh liền nói với Đại-thánh rằng:

Tôi muốn nói câu này, ngài nên nghe tôi.

Đại-thánh nói:

Việc cởi trói tôi đã nghe rồi, còn điều gì nữa, ngài cứ nói ra.

Kim-tinh nói:

Cứ như trong đơn kiện của ngài, ngài nói con yêu ấy là con gái Thiên vương, Thiên-vương thì nói là không phải, nếu bây giờ hai ngài đem nhau vào trước ngự-tọa mà cãi nhau, bên nào cũng có lý phải, thì cãi nhau biết bao giờ cho cùng, e rằng một ngày ở trên giời này, dài bằng một năm ở hạ-giới, trong khoảng một năm ấy, không những là con yêu nó bắt ép sư-phụ ngài phải thành thân, mau mà ra lại có tin mừng, sinh được một chú hòa thượng bé con, há chẳng lỡ mất công việc to của các ngài ư?

Đại-thánh nghe nói, cúi đầu ngẫm nghĩ rồi nói rằng:

Cứ như ngài nói, thì bây giờ biết phúc chỉ ra làm sao?

Kim-tinh nói:

Bảo Thiên vương điểm lấy một đội thiên-binh, cùng ngài đi ngay để bắt con yêu, còn tôi thì hồi triều phúc chỉ.

Đại-thánh hỏi:

Ngài phúc chỉ ra thế nào?

Tôi sẽ tâu là bên nguyên cáo bỏ trốn về, còn bị cáo thì thôi không hỏi nữa.

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Như thế cũng được, nhưng ngài nói là tôi bỏ trốn thì còn ra cái gì nữa, vậy ngài cứ bảo Thiên-vương điểm binh đem ra ngoài cửa Nam-thiên đứng chờ tôi, tôi sẽ cùng ngài vào triều để phúc chỉ mới được chứ.

Thiên-vương sợ Đại-thánh vào triều lại nói lỡ câu gì thì mình bị tội là bày tôi trái mệnh vua, Đại-thánh biết ý liền nói rằng:

Ngài cho Lão-tôn tôi là người thế nào, tôi đây là kẻ đại trượng-phu, đã nói thế nào là cứ thế, chứ quyết không ăn lời, vậy khi nào tôi lại có nói điều gì cho ngài phải mang tội mà sợ. *(Còn nữa)*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell



ĐỒNG-HỒ ĐEO TAY BỌC VÀNG

Máy mỏ-neo, 15 chân-kính
Mặt có kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá .... 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
60, Phố Paul Bert, — HANOI



ĐỒNG HỒ vỏ kền nhẹ nhàng sinh đẹp

Đồng hồ này chế tại một đại xiếng bên Pháp toàn theo lối mới máy ky mà chạy cực bền giáng coi sinh đẹp bảo hành 2 năm giá bán cả cước 2$80 gửi lĩnh hóa giao ngân thêm 15 su

河內 PHÚC-VINH 福榮
17 R. Sầm Công
ngay rạp Quảng Lạc Hanoi

SAO LẠI ĐAU THẾ?...........



Ủ, sao lại đau thế? sao mới đau lại không chữa ngay đi cho khỏi đau nặng ra có được không. Hãy trông cái tròng con ngươi ở hình vẽ đây đều đen cả, thế mà ở mắt ngài thì đều đỏ hoe, đó tức là cái biểu-hiệu tỏ rõ rằng mắt ngài đau đấy. Thôi đừng lần lữa gì nữa. Phải lập tức dùng ngay thuốc đau mắt COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà trị ngay đi. Vì rằng trong tất thảy các thứ thuốc đau mắt, duy có thuốc ấy là làm cho mắt ai đau mà khỏi ngay. Phàm hễ khi các ngài thấy con mắt hơi nhập-nhèm hơi sưng [illegible] thì nên dùng thuốc COLLYRE JAUNE của bác sĩ CASAUX mà trị cho tiệt đi.

Phải biết rằng hễ khi đau mắt mà dùng phăng chẳng chữa chạy ngay [illegible] ngày một thêm nặng, sinh ra đau [illegible] rồi đến mù mắt [illegible].

Nên chọn dùng thuốc COLLYRE JAUNE của bác sĩ CASAUX vì thứ thuốc đã kê-cứu [illegible] bao nhiêu [illegible] mà giá lại rẻ tiền.



0$50

Bán ở hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
và ở khắp các hiệu thuốc tây các

NHÀ BA-CHƯƠNG

Của hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotropine
Giá 1$80 một hộp

Tại trường Thể-dục. — Đến chín giờ sáng hôm 26 décembre này sẽ có cuộc thi chạy khởi hành từ trước cửa trường Thể-dục. Hạn định lại là 30 phút. Những người dự cuộc phải có quần ngắn, áo cho sạch sẽ. Những ngài đi xe-đạp theo xem xin đi cách xa những người chạy kẻo có sự nguy hiểm.

Đến 2 giờ chiều hôm ấy lại có cuộc khảo võ và cuộc phát phần-thưởng cho học-trò. Trường Thể-dục xin kính mời tất cả các hội-viên và các ngài có lòng yêu sự thao-luyện đến chứng kiến cho thì bản-trường lấy làm hân-hạnh lắm.

Trường Thể dục lại cáo.

Mất cắp ở trên ô-tô. — Mme Ng-thị-Bình buôn bán kẻ ở nhà ở làng Tuấy-lôi (Hưng-yên) đi qua Hanoi bị kẻ cắp lấy mất món tiền 182 đồng và một cái nhẫn đáng giá 5 đồng, trong khi ngồi ở ô-tô vận-tải đi từ Hưng-yên lên Hanoi.

Ô-tô đụng nhau. — Ngày hôm qua vào hồi 11 giờ rưỡi sáng chiếc ô-tô số T. 1544 đi đến trước nhà thư-viện đụng phải chiếc ô-tô số T. 3295 may người không can chi.

Nạn ô-tô. — Quan nguyên tổng-bộ thượng-thư Đoàn-đình-Duyệt có khai tại sở Cầm rằng, sáng ngày hôm qua vào hồi 10 giờ ở ngang gare Văn-điển có xảy ra một cái nạn ô-tô để phải một người bị thương.

VIỆC BẮC-KỲ

THÁI-BÌNH

Hội-đồng kỳ-hào họp kỳ thường niên. — Hồi 9 giờ sáng 15 décembre các ông kỳ-hào hội-viên hàng tỉnh họp kỳ thường niên tại tòa sứ do quan Công-sứ chủ-tọa và quan tỉnh, quan phó Sứ, cùng các quan phủ huyện đến dự hội-đồng. Các ông hội-viên có bàn rượu ty bán quá giá Nhà-nước đã định và rượu lậu pha nước lã, bởi vậy nhiều người không uống rượu ty mà cứ uống rượu lậu. Sự pha nước ấy rất hại cho các tiểu bài vì các viên at tu thương-chánh khám thấy rượu kém phân là bắt phạt, có người thất cơ lỡ vận cũng vì thế. Quan Sứ trả lời ngài sẽ cho niêm yết giá rượu trong các làng mà thấy ai bán quá giá ấy cùng rượu pha nước lã thì tòng-ty làm biên bản trình ngài sẽ nghiêm phạt.

Các ông hội viên xin cho phép các làng bán các phiếu công-thải lấy tiền lập một hội Vệ-nông vì tỉnh Thái là một tỉnh chuyên nghề làm ruộng mà các điền chủ ít ruộng phần nhiều phải đi vay lãi nặng rất thiệt thòi. Quan sứ trả lời ngài sẽ lưu tâm giúp và sẽ tư lên quan Thống-sứ.

Hội đồng xin khai các con sông ẳng tắc và sửa các cống hư hỏng để tiện tiết trong kỳ mùa o và lấy nước trong khi hạn hán. Quan sứ trả lời ngài sẽ phải ông lục-lộ đi xét các nơi ấy.

Ông Thiều hội-viên huyện Vũ-tiên nói rằng xem sổ dự-toán năm 1927 thấy trích một món tiền một vạn bạc để làm tòa án bản tỉnh vì tòa án bây giờ nhỏ hẹp quá mà nay gần hết năm chưa thấy khởi công làm thì xin cho làm ngay cho mà trong khi chờ làm xong tòa án mới thì xin làm một cái nhà tranh mấy gian bên cạnh tòa án để dân có việc đứng trú chân vì như bây giờ mưa nắng dân cứ phải đứng mà đội giời. Quan sứ nói rằng tạm thời ngài sẽ cho làm ngay cái nhà tạm cho dân đứng; ông Thiều lại xin tăng số tiền phụ cấp cho các hội-viên toàn kỳ vì chi tiêu bây giờ đắt đỏ hơn trước nhiều, vì lại từ khi lập Kỳ-hào hội-đồng (1913) đến nay, lương các quan lại đã mấy lần tăng tiền phụ-cấp, các dân-biểu cũng tăng, vậy xin tăng 1 đồng lên 3 đồng một ngày. Điều này quan sứ nói ngài sẽ tư lên quan Thống-sứ.

Hồi 5 giờ chiều ngày 17 décembre hội-đồng giải-tán.

H. T. lại cáo.

新民書館
TÂN-DÂN-THƯ-QUÁN
TẠI
Hội-chợ Saigon
Stand số 28, Série A

Tân-Dân Thư Quán có gửi rất nhiều sách vào bày bán tại Hội-chợ Saigon, gian số 28, giãy A. Bán lẻ có, bán sỉ có, các bạn đồng-bang trong lục tỉnh có lòng chiếu cố, xin cứ giao thiệp với đại-biểu của bản quán là ông Đỗ-Bá-Hoạt.

Tân-Dân Thư Quán kính cáo.

Xem qua tình hình quốc dân đảng ở nước Tàu

Chẳng phải nói thì độc giả chắc cũng dự biết rằng đảng quốc dân ở nước Tàu ngày nay là một cái cơ quan trọng yếu đã phá đổ nền quân chủ nhà Mãn-thanh, dựng nên cộng hòa dân quốc, và trong 16 năm trời nay trong nước vì cứ chia rẽ mãi, đảng ấy vẫn ra sức tiến hành, kỳ cho tới cái mục đích lập lên một dân quốc hoàn toàn ở cõi Á-đông này. Nhưng than ôi! nước cần yên mà lại càng loạn, dân hiệp mà lại càng phân, kể ra có đến 30 năm trời nay là từ khi đảng ấy nhóm lên cho tới giờ, có biết bao nhiêu những bậc anh hùng liệt sĩ và mấy mươi vạn sinh linh phải vất và đem sinh mạnh để mua đổi lấy cái hạnh phúc tự do bình đẳng.

Đến nay xương đã mòn, đất đã trắng, mà non sông tổ quốc vẫn mịt mà mù mịt như đám mây đen, bốn vạn vạn con cháu Hoàng Viêm, (Hoàng là Hoàng-đế, Viêm là Viêm-đế) vẫn chịu tô cỗ cúi đầu ở trong vòng hắc ám. Vậy cái trở lực đó là vì đâu? ta cứ lấy cái tình thế mà xét xem, thì có thể biết được rằng cái trở lực một phần lớn là ở nội bộ của đảng quốc dân, lại chia ra phe này phái nọ, trước đem lòng ngờ ghét nhau, sau ra mặt đánh đổ nhau, kẻ hẩy nói đồng chí, kẻ xưa kêu đồng chí, nhưng thật ra thì mỗi phe mỗi phái, vẫn giữ một cái ý kiến riêng, nên không thể nào hiệp với nhau được, ta chẳng nói truyện về trước, chỉ nói tình hình của đảng ấy từ khi thiệt hành công cuộc bắc phạt cho đến giờ, cũng đủ rõ tình hình của đảng ấy như thế nào vậy.

Từ hồi năm ngoái Tưởng-giới-Thạch là một vị thiếu niên anh hùng, cất quân ở Thiều-quan (Quảng-đông) đi đánh miền bắc, chỉ trong có mấy tháng trời, quân cuốn đến tới đâu như mây tan gió cuốn, quá nửa nước đâu đã đầu thấy ngọn cờ thanh thiên bạch nhật phấp phới cao bay. Tưởng cứ thế mà tiến thẳng trà g khu thì cũng chỉ mấy tháng nữa là thống nhất được toàn quốc, cái mục đích của đảng quốc dân sẽ thấu tới được hoàn toàn. Nhưng ngờ dân sau khi dời chính-phủ trung-ương lên được Vũ-hán rồi, thì tả phái và hữu phái lại vì vấn đề «liên cộng» và «phản cộng» mà chia rẽ nhau, kết cục là phải giữ lấy Vũ-hán, còn hữu phái lại lập riêng một chính-phủ ở Giang-ninh (Nam-kinh). Thế là công cuộc bắc phạt phải ngăn trở lần thứ nhất.

Từ đó hai phái dẫu vẫn cùng noi theo một mục đích, nhưng mỗi đảng lại thi hành một cái kế sách riêng, hữu phái thì nhất quyết ngăn đuổi đảng cộng-sản, tả phái rồi lại ra ý liên lạc đảng cộng sản, để giúp sức cho công cuộc có thế mạnh được tiến hành mau chóng hơn, nhưng sau xem chiều dư-luận, và dân tình phần nhiều đều căm ghét đảng cộng sản cả, nên tả phái cũng phải dựa theo, nhân đó các người trong đảng lại xướng lên việc Chánh-phủ Giang-ninh và Vũ-hán hiệp tác với nhau, việc ấy gần xong thì bọn Uông tinh-Vệ và Đường-sinh-Trí ở Vũ-hán vì có không bằng lòng cuộc hội đặc biệt ấy viên, mà Tưởng-giới-thạch là ông tư phá Giang-ninh phải từ chức bắc phạt tổng tư lệnh, để cho hai phái hiệp tác với nhau, thế là cuộc bắc phạt lại bị ngăn trở lần thứ hai.

Tưởng-giới-Thạch từ chức bỏ nước đi rồi, người hai phái hết sức hô hào hiệp tác, sóng sau [illegible] chưa đâu vào đâu thì Đường-sinh-Trí độc lập ở Vũ hán, Uông-tinh-Vệ vì bị các yếu nhân ở Giang-ninh và Thượng-hải có ý hiềm nghi, rồi Uông cũng bỏ Giang-ninh đi, kết quả cuộc hiệp tác ấy lại không thành rồi, Đường-sinh-Trí và chánh phủ Giang-ninh đem quân đánh nhau hết cả cuộc bắc phạt lại bị ngăn trở lần thứ ba.

Hiện nay Đường-sinh-Trí bị thua chạy rồi. Vô bàn lại thuộc về tây bửu phái, lại nhơn lúc Tưởng-giới-Thạch trở về nước, các người trọng, yếu trong đảng đang hết sức điều hòa cho Uông tinh Vệ và Tưởng-giới-Thạch lại hiệp tác với nhau, để thiệt hành cuộc chấp giám hội nghị (1) do Uông xướng lên cùng nhau giải quyết tuổi cuộc và công việc của đảng.

Nhưng sự biến lại xẩy ra không ngờ Uông vừa ở Quảng-đông lên hội kiến với Tưởng ở Thượng hải thì bọn Hoàng sỹ Tường, Lý phúc Lâm và Tiết Nhạc lấy cớ đánh đổ Hoàng-thiệu-Hùng (tướng Quảng-tây sang quyền chủ tịch ủy viên tại Quảng châu trong khi Lý-tế-Thâm theo Uông lên Thượng-hải) về tội là quân phiệt mới rồi gây ra cuộc chánh biến ngày 16 Novembre vừa rồi mà chiếm cứ lấy Quảng châu thành thành Quảng-đông. Thế là Quảng-đông ngày nay thuộc về tay tả phái. Việc này không khéo lại là cái mối chia rẽ rất to của đảng quốc dân, khó lòng mà điều hòa cho được. Quá ra nữa lại diễn thành ra cuộc chiến tranh.

Thật thế, kể những tay có danh vọng và thế lực nhất của đảng quốc dân bây giờ tai chỉ có Uông tinh-Vệ và Tưởng-giới-Thạch. Uông Tưởng hiệp tác được thì may việc thành. Nay ta phải gây việc chánh biến ở Quảng châu, hữu phái ở Giang-Ninh là người lãnh tụ của tả phái tôn lên, giữ sao cho hữu phái khỏi ngờ vực mình mà thiệt hành được cuộc chấp giám hội nghị. Vì vậy dư luận đồn có ý mong về Uông tinh-Vệ ở giữa khéo điều giải thế nào, mới mong hai phái khỏi chia lìa xâu xé nhau vậy.

Đó là kể cái bộ phận lớn của đảng quốc-dân thì như thế, còn ngoài ra như Diêm-tích-Sơn ở Sơn-tây, Phùng-ngọc Tường ở Hà-nam và chánh phủ Vân-nam nữa, dẫu nói là theo về đảng quốc-dân, nhưng cũng vẫn mỗi nơi một số riêng, không thật là theo nấu. Nhất là tỉnh Vân-nam hiện nay nội bộ lại càng rắc rối lắm nữa. Bọn Long-vân và Hồ-nhược-Ngu vẫn cứ đánh nhau hoài.

Than ôi, cái tấn tuồng tàu thiệt đã diễn ra đủ vạn trạng thiên hình, ta là kẻ bàng quan đã bao phen phải vang tai, nhức óc, vậy cái tấn tuồng «cải-lương» của quốc dân đảng đang diễn ra đó, chẳng hay sẽ kết thúc ra làm sao?

(Công-luận báo)

(1) Chấp giám hội nghị là cuộc hiệp các ủy viên các tỉnh, chia ra ban chấp hành và ban giám sát.

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên *Tàu*, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân» dùng cách hóa-học điều-chế, ai ai cũng biết tiếng.



Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là «SONG-HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ» cũng được nhiều quý-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU:
Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25
Hải-dương, phố Khách, số 14.

Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, ai tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).
— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.
— Gương Hồng-kong bằng sắt và bằng [illegible]
Giá bán hạ hơn các nơi.

THỊNH-XUÂN-NGHĨA
56, phố hàng Gai, Hanoi

CÁO-BẠCH

Nhân vì tai-ách đã xẩy ra khi tàu Đồng-lợi bị đắm, hôm 5 septembre 1926, ở trong con sông Văn-úc thuộc về tỉnh Kiến-an làm cho mấy trăm nhân-mạng chìm đắm trong con sông ấy, chắc ai ai cũng còn nhớ sự thê-thảm ấy.

Khi ấy quan bản-hạt cũng có vớt các tử-thi lên mai táng ở vía bờ sông, nhưng trong lúc khống-tống việc mai-táng cũng sơ-sài và phần nhiều gia-quyến những người chết cũng không kịp đến tìm nhận nên thành mồ vô-chủ, thực là oan-ức cho những người bạc-mệnh.

Vì vậy cho nên các hào-mục trong tỉnh Kiến-an đem lòng từ-thiện có tổ-chức một hội-đồng đứng lên xin phép quyên tiền để bốc hốt thi-hài những người bị nạn, qui-táng vào một nơi; và quan Công-sứ bản-tỉnh cũng đã lượng ý cho rồi, nên hội-đồng cũng sắp trù-liệu việc làm phúc ấy.

Hội-đồng có định lập một cái nghĩa-địa riêng ở ngay chỗ tàu đắm để quy-táng tất cả di-hài những người bị nạn vào đấy, cũng lập một cái am-thờ, rồi làm một tuần chay cho các oan-hồn được siêu-thăng và mua răm mẫu ruộng để làm tư-điền giao cho dân sở-tại năm năm cúng giỗ cho chúng-sinh.

Vậy nên bố-cáo trước cho gia-quyến những người chết biết rằng, ai muốn đến nhận hài-cốt đem về mai-táng ở tại quê-hương thì hạn trong một tháng kể từ ngày bá-cáo này phải làm đơn xin, hoặc gửi cho quan Tuần-phủ tỉnh Kiến-an, hay là gửi cho ông Ng-thừa-Đạt, Bắc-kỳ nhân-dân đại-biểu, là trưởng hội-đồng ấy, nhà ở tại Haiphong phố Bonnal số 177.

Khi quan bản hạt vớt các tử-thi thì có xét các hình-dạng và dấu-vết riêng của mỗi người chết, ghi tại án-lưu-trữ ở dinh quan Tuần-phủ và có đánh số-hiệu từng người, vậy ai có muốn nhận di-hài thì cứ đến tại đấy kêu xin tra xét lại cho đích-xác.

Sau nữa việc này là một việc làm phúc, nên cũng đa có nhiều người từ thiện, người thì gửi cho tiền-sành, người thì cho ruộng tư-điền và người thì cúng tiền để hội-đồng chi-biện các việc.

Vậy các ông các bà nào có lòng tốt quyên thêm ít nhiều thế nào để giúp cho thành quả phúc thì xin gửi cho ông Ng-thừa-Đạt nhận-lĩnh.

7.224 Nay cáo-bạch

MUA QUỐC-TRÁI

Hiệu tôi cần dùng mua hết thảy các thứ phiếu quốc-trái cũng là các giấy cổ-phần của các hãng buôn-bán Đông-Pháp.

Hiệu tôi lại có mua cả timbre cũ nhà giấy thép Đông-Pháp và các nước.

Quý-khách ai có bán, xin đem lại hiệu tôi, ở số 99, phố Mã-mây (Hanoi) xin chiều theo thời-giá châm-chước, sao cũng được giá cao hơn các nơi.

Nay kính-cáo
ĐỨC-LONG Hiệu

Rượu bồ-đào:

«TONIQUE TONKINOIS»
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!
Sau chai này có dấu hai cái giấy khen của vua Khải-định và Ai-lao quốc-vương

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ *«Tonique Tonkinois»* là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai dã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn - từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

HIỆU KIM HOÀN 玉成
NGỌC-THÀNH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, vì nó thành ra một thứ thuốc rất giúp dùng trị bệnh ngoài da rất [illegible]

Giá tiền: 1$80

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ [illegible] ngứa, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80
Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
11, phố Paul-Bert, Hanoi

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU «CÁI THÁP»



Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng lo cái chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho phòng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

PHẢI BIẾT KÉN CHỌN

Một nhà ngụ ngôn Pháp kể chuyện rằng: có một con lừa gặp lúc vừa đói, vừa khát, nhìn thấy có một thùng nước và một sọt cỏ, nó không biết nên uống nước trước hay nên ăn cỏ trước, thành thử cứ láng-táng ngần-ngại mãi, hóa ra chết cả đói lẫn khát.

Ở đời thật cũng có lắm chuyện tương-tự như thế, nhất là trong sự thuốc thang, thường thấy có biết bao nhiêu là thứ thuốc, mà chỉ vì người ta ngần-ngại không biết kén chọn đằng nào, thành ra lụy đến thân.

Hãy nói riêng về bệnh đau mắt, kể có hàng hà sa số nào là thuốc, thành thử nhiều khi người ta dùng phải thứ thuốc chẳng những không công-hiệu mà lại có hại thêm nữa.

Từ nay trở đi, các ngài chẳng phải ngần ngại gì nữa, hễ đau mắt cứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà dùng, dù bệnh nặng đến đâu, dùng thuốc ấy cũng không nặng ra được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUNE là thứ thuốc đã kê cứu kỹ, càng mới chế ra, đã thí-nghiệm chắc-chắn, thật là một thứ thuốc vô song để trị các bệnh đau mắt.

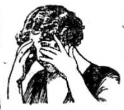
Giá thuốc lại rất rẻ, khiến cho ai nấy đều có thể mua được mà dùng.

Hễ khi trong nhà có người chớm đau mắt, là phải dùng ngay thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà trị đi.



0$50

Thuốc ấy có bán ở hiệu thuốc
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi,
và ở các hiệu thuốc tốt khác



NET MẶT KHÓ COI

Có gì là ta coi thường hơn cái đinh, cái nhọt nữa không? Vậy mà nhọt sảy lắm khi làm cho ta mất công nhỡ việc. Vì làm sao? Mặt mày trong trẻo mới ra người khỏe mạnh, ai thấy cũng phải mến; mặt mày đầy những chốc những mụn thì ai cũng sợ, vì người ta nghĩ rằng mình có bệnh gì kín.

Vậy mà chữa mụn, nhọt không khó gì, chỉ bôi thuốc mỡ INOTYOL một vài lần là hết.

Cô danh ca Lydia ở nhà hát Variétés tại thành Paris có nói rằng:

« Đã được mấy tháng nay tôi lên mụn khắp mặt, đến nỗi mặt mày biến đổi, tôi không giám ra hát nữa. Tôi dùng hết các thứ thuốc mà không đỡ.

Sau tôi chỉ bôi thuốc INOTYOL có một ít hôm là khỏi hết. Quả là một thứ thuốc quý-hoá vô chừng, tôi thực hàm ơn vơi ngài, vì nhờ thuốc của ngài mà tôi được khỏi hẳn. Tôi có mách thuốc INOTYOL cho người quen tôi thì ai cũng phục là thuốc hay »

Xem như thế thì đủ biết rằng thuốc INOTYOL thần hiệu vô song. Chữa các bệnh ngoài da như lở, ngứa, mụn nhọt sảy đều khỏi hết.

Hỏi mua INOTYOL ở các hiệu thuốc



Nhà Bản-đồ « TAM-TAM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Thuốc hiệu
ASPIRINE



DES
USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bệnh: Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cữ
Nhức đầu, nhức óc, nhức răng
Đau mình, đau mẩy, đau lưng
Nhức gân cốt, trật cổ.
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi
cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE"
mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, *Phố Paul-Bert, Hanoi*

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết say yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$80

3001

Agences d'annonces en Europe:
SOCIÉTÉ MUTUELLE
de Publicité
14. RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn sản-quản gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Kẻ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc sẽ trả sáng hơn.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

• RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Bảo-cảo – Yên-viên, Bồ-đề

RƯỢU PIPPERMINT



ĐÒI CHO ĐƯỢC HIỆU
GET!

Rượu này uống mát khan tiếng và tiêu.
Làm bằng đường tín anh.

BÀ CHÚA NHỮNG CRÈMES BẠT-HÀ.
Pha lộn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint uống lấy làm mát mẻ lắm.
Hãng cất ra từ năm 1796 ông GET FRÈRES ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu dầu nai)

Bệnh hao mòn, kém sức, yếu đuối, đều là những bệnh người ta thường hay mắc phải, vì làm lụng quá hay lo nghĩ nhiều. Nó làm cho kém hẳn chân huyết đi mà chính chân huyết ấy cũng lại còn yếu đi nữa. Vậy ta cần phải bồi bổ ngay vào chân huyết. Muốn bồi bổ cho chân huyết thì không còn thuốc gì hay bằng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu dầu nai). Thuốc này vừa bổ vừa chóng khỏi bệnh yếu đuối, mỏi mệt, xấu máu, bao mòn sau khi mới khỏi bệnh ghíp, bệnh sốt rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc này làm cho chân huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Đàn bà sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì cũng tốt lắm, bổ hết cả mọi đường hay sức khỏe.

Các ông bác-sĩ đều bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt đã chữa khỏi hỗ có hàng nghìn hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế lớn đều.



Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$50

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.





Eau "PRIOR"



Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

• Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Tha-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai:* **1,50**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

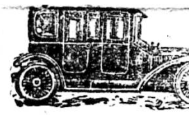
3003

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ



LƯỢT ĐI
Vinh cứ sáng thứ năm, chạy đến Napé, nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Thakhek, đáp tàu thủy đi Vientiane.

LƯỢT VỀ
Thakhek cứ sáng chủ nhật chạy về Napé, nghỉ, sáng hôm sau chạy về Vinh kịp đáp xe lửa đêm đi Hanoi.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước mươi bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHỦ-QUI)

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đồng-hới, Yên-lý, Savannakhet

3012

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

QUÀ TẾT

ĐỒ CHƠI — ĐỒ HỘP

Trong vòng cả tháng Décembre

Xin mời đến xem các gian bày hàng, sẽ thấy một dịp rất tốt mà bản-hiệu sẽ hiến các quí-khách:

Đồ chơi, đồ vàng bạc, đồ mỹ-thuật, đồ pha-lê, giấy bút sách vở, đồ sứ, đồ thể-thao.

Bán hạ giá từ 50 đến 75 %.

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN